

F.-B. Schneider, Imprimeur-Editeur, Hanoi-Haiphong

LEGAL
CHINE
1936

登鼓
叢報

大南
日報
同

志業
合惟
心力
共相
濟助

民國十九年八月五日

N° 817. — Jeudi, 12 septembre 1907. MÔİ TRƯƠİ MƯỜİ SƯ

NGUYỄN
ĐOÀN
VƯƠNG
CÁI
TRƯỜNG

ĐẠI-NAM ĐỒNG-VĂN NHẬT-BÁO
MỘT TỜ BÁO CỜ & BẮC-KỲ

TRUNG BẠC

CHỦ - NHẬT

8 MARS 1942

Số 101 - GIÁ: 0520

CÁC BẠN ĐỌC

không lấy làm lạ khi thấy báo này bán tăng mỗi số 5 xu

Vâng, từ số này T. B. C. N. sẽ tăng mỗi số 5 xu. Bạn đọc hẳn lấy làm ngạc nhiên vì không thấy chúng tôi rao trong số trước. Thật là một sự vạ bất đắc dĩ, bởi vì tình thực chúng tôi không định trước việc tăng giá này. Giấy tăng lên 25 đồng một ram; mực, trước 5, 6 đồng tăng lên 14, 15 đồng; công thợ và bao nhiêu thứ cần dùng khác trong việc in báo nhất nhất đều tăng lên đột nhiên quá, không thể nào biết trước.

Đã một năm nay, báo hằng ngày đều phải tăng giá. Tăng giá chưa đủ, một lần nữa lại phải rút trang đi. Thế vẫn chưa xong, có lẽ chỉ trong ít lâu nữa các báo hằng ngày lại còn bắt buộc phải rút trang đi nữa mà vẫn giữ giá nguyên như thế!

Chúng tôi, báo hằng tuần, từ trước vẫn hy sinh cho bạn đọc. Dù giấy khan mực đắt, nhân công tăng, chúng tôi vẫn giữ nguyên giá 15 xu. Các bạn đọc đã biết cho chúng tôi chỗ thiệt thòi, chúng tôi xin cảm tạ và rất vui lòng chịu thiệt mình đi, miễn là làm lợi cho độc giả trong lúc gạo châu củi quế này là chúng tôi bằng lòng.

Tiếc hay, sự hy sinh ấy không thể kéo dài thêm được nữa.

Giấy ngoại quốc hiện nay khan lắm lắm. Trong khi ấy, giấy trong nước cũng thiếu vật liệu nên sản ra không đủ để cho chúng tôi dùng. Một sự chạy giấy để in nên tờ báo có 40 trang như thế này đã là việc khó khăn; nay nếu chúng tôi lại bị thiệt thòi vào đó nữa, chắc các bạn đọc cũng không muốn vậy.

Bởi thế, coi như là bạn đọc đã vui lòng giúp chúng tôi rồi, chúng tôi tăng giá lên 0\$20 từ số này.

Chúng tôi không rút trang; bài vở sẽ in chừa nhỏ cho được nhiều; xin các bạn đọc vui lòng giúp cho tờ báo thân yêu của chúng ta vượt được bước khó khăn lúc này, chúng tôi xin cảm ơn lắm lắm

T. B. C. N.

Số Báo này đề kỷ niệm đệ tam chu niên của T.B.C.N.

Lời hứa của chúng tôi trong tháng Mars năm ngoái, năm nay chúng tôi xin giữ. Hứa rằng: Cứ mỗi độ Tết xong, trời đất nhuộm một màu nắng mới, chúng tôi lại nhớ đến ngày báo T. B. C. N. ra đời mà đem tặng các bạn đọc một món quà văn chương ý vị.

Lại hứa rằng: báo T. B. C. N. từ lúc ra đời đã mạnh và đã trẻ thì T. B. C. N. sẽ mạnh và trẻ mãi, không thể nào chịu đứng im một chỗ, nhưng trái lại, lúc nào cũng mới, mới luôn luôn.

Cá mồi của chúng tôi tặng độc giả vào dịp kỷ niệm chu niên năm ngoái là một số báo đẹp và hay: một số báo rất dày đủ về Chiêu-bồng.

Năm nay, như các ngài đã biết, chúng tôi nắm lấy một vấn đề mới hơn nữa mà cũng rộng hơn nữa: người làm báo và nghề làm báo.

Thực là một vấn đề man mác bao la, các nước Âu Mỹ đã viết có đến hàng ngàn cuốn sách mà xem như chưa đủ. Chúng tôi không dám tự phụ làm được đầy đủ hơn, nhưng dù là nhún nhún đến đâu, chúng tôi tưởng cũng được độc giả cho phép nghĩ rằng: «Số báo này biên soạn công phu vào bậc nhất. Một người đã đọc tất cả các báo xuất bản ở Đông-dương, từ tờ Bàng-cổ tung-báo trở lại, hẳn phải nhận rằng quả là ở nước ta chưa bao giờ có một số báo đặc biệt về «Báo chí» đầy đủ tài liệu như số này».

Đó không phải là một lời tự phụ. Không, đó chỉ là một lời khen. Chúng tôi khen các bạn đọc đã có lòng tốt giúp chúng tôi, đọc chúng tôi, khuyến khích chúng tôi, để cho chúng tôi có một sức mạnh ngày nay làm được nên một số báo như số này — một số báo mà chúng tôi biết rằng có nhiều người hữu tâm nghĩ đến, đã chia cắt công việc, nhưng chưa biên soạn được. Hôm nay, được trình bày số báo này ra trước mắt các bạn thân yêu, chúng tôi

không dám tự tức tự mãn nhưng xin [thư] thạo là vui về không bắt nào tả được.

Bởi vì, nói cho đúng, chúng tôi từ xưa đến nay vẫn chủ trương rằng: «Ở cái thời đại cơ khí văn minh này, những người lưu tâm đến sự làm cho dân giàu, nước tiền có ở trong tay hai cái lợi-khí này đáng kể: Chếu bóng và Páo chí.

Những ý kiến của chúng tôi về Chiêu-bồng ra sao, chúng tôi đã nói trong số kỷ niệm đề nghị chu niên rồi.

Với số báo này, các bạn sẽ thấy chúng tôi tỏ bày ý kiến về báo chí. Ở nước nào không biết, chữ riêng ở nước ta đây nghề chiếu bóng chưa được phổ thông.

Báo chí chính là một sức mạnh lớn nhất trong công việc tuyên truyền vậy. Dù là chữ quốc ngữ hiện giờ chưa được phổ thông lắm lắm, dù là cả số người hiểu học ở nước ta rất nhiều, nhưng vì tình thế vì tài-chính có nhiều người vẫn chưa mua được một tờ báo nào xum một chút để đọc; nhưng chúng ta không thể chối cãi rằng tờ báo quốc văn hiện giờ đã bay đi khắp chợ thì quê, nếu mà nhà không mua để đọc được thì lại ra mỗi tổng, mỗi xóm ở thôn quê cũng có một vài người mua xem. Ở thành thị, cái số báo chí tiêu thụ đã tăng lên nhanh lắm. Vào khoảng mười năm trước đây, một tờ báo hằng ngày chạy ở Bắc kỳ mỗi số in độ bốn, năm ngàn là giỏi, mà tuần báo có khi không được thế.

Tây giờ thì khác hẳn: số in đã tăng lên gấp bội: «a đã thấy có ở báo hằng ngày in tới một, hai vạn số; báo hằng tuần cũng không kém gì: một, hai vạn là thường, đừng nói đến những số đặc biệt như số Xuân vira rồi tờ tuần báo này đã in tới ba bốn vạn số mà vẫn không đủ bán.

Đã đành là những con số này so với số báo chí xuất bản ở ngoại quốc không nghĩa gì. Nhưng thực tình ở một nước như nước này, cái gì cũng đắt lại thêm bao nhiêu trở lực ngàn đường mà trong có ít năm báo giới liên tiếp như thế kể đã là một điều vinh hạnh.

Chúng tôi không dám nói rằng báo giới quốc âm đương ở trong thời kỳ phát triển. Không, nó chỉ mới đang trong thời kỳ thu lượm, khuyết điểm còn nhiều, máy móc tối tân lại chưa có, và người hiểu nghề cũng còn hiếm lắm chưa được báo làm.

(xem tiếp trang 34)
T.B.C.N.

phục hơn là độc-giả hiền người làm báo. Vì thế đã có một ông chủ báo tuyên bố rằng ông làm báo cũng như làm hàng cho một ông chủ hiệu buôn lớn.

Tuy vậy cũng có nhiều ông chủ-nhiệm khác chỉ quan-tâm đến việc nâng cao trình-độ kiến thức, học-vấn của độc-giả, làm người dẫn đạo cho quốc-dân, chứ không chịu chạy theo xu-hướng của độc-giả. Làm báo lối này là làm báo có lương-

TỜ BAO LÀ MỘT CHÍNH PHỦ

Trong hầu hết các ngành kỹ-nghệ hiện thời người ta đều có khuynh-hướng dùng sức máy móc làm việc thay sức người, chỉ trừ có kỹ-nghệ làm báo, một kỹ-nghệ đào óc người ra để làm những sản-phẩm tinh-thần bán cho công chúng.

Những đặc tính của những sản-phẩm quý giá đó là tờ báo có thể thu vào trong định-thức này: tờ báo là một người.

Cũng như người, tờ báo cũng có một bộ óc hay gọi là một linh-hồn cũng vậy. Linh-hồn đó là ông chủ-nhiệm. Ông chủ-nhiệm mà không có hồn thì tờ báo cũng không có hồn, không hoạt-động, và sẽ như một người thiếu máu mồi đi mà chết.

Nếu chịu khó ôn lại những trang lịch-sử báo-giới, chúng ta sẽ nhận thấy rằng những tờ báo được hoan-ngênh hơn hết phần nhiều là nhờ ở tài làm việc, trí thông-minh, óc sáng-kiến của ông chủ-nhiệm. Có thể bảo tờ báo là một cái gương phản chiếu phẩm cách của một á-nhân, mà những ông chủ-nhiệm là những người ra ứng-cử, và những số báo phát hành hàng ngày là những lá phiếu dân bầu. Ta chỉ cần xem số báo chạy nhanh hay ít là có thể định được giá-trị của ông chủ-nhiệm tờ báo.

Tờ báo như vậy, chẳng khác gì một chính-phủ dân-cử, nhưng có điều trái ngược là trong cái chính-phủ bình-dân đó, ông chủ-nhiệm lại đóng vai thủ-ướng độc-tài!

Tuy gọi là độc-tài nhưng quyền vị của ông thủ-ướng chuyên-chế đó vẫn có một giới-hạn như trong một chính-thể lập-hiến. Những việc làm của ông luôn luôn bị một ông vua kiểm-soát: ông vua đó là độc-giả.

Thật là một chuyện oái ăm mà từ lâu chưa ai giải quyết được. Người ta đã làm báo cho độc-giả hay là vì độc-giả. Nhưng có điều chắc chắn là người làm báo bao giờ cũng hiểu tâm-lý phần đông độc-giả mà họ muốn chính

tâm, nhưng nhiều khi bị thiệt thòi về phương diện thương-mại.

Những độc-giả khôn-ngao có thể nhờ tờ báo này mà hiểu biết thêm đề tiến về mặt tinh-thần.

Báo chí có mấy thể-tài khác nhau như sau này:

Báo chính-trị, Báo thông tin, Báo thông tin mà lại có tính cách tạp chí, Tạp-chi là những báo xuất bản hàng tuần, hay hàng tháng.

Những thứ báo kể trên này tuy có khác nhau về thể-tài, nhưng về cách làm thì báo nào cũng như báo nào, chỉ có một phương-pháp thôi.

Như các bạn đã thấy, ở dưới quyền chỉ huy của người cầm đầu nó là ông chủ-nhiệm, tờ báo nào cũng còn có hai ban chuyên-môn: bộ biên-tập và ban trị-sự.

Bộ biên-tập trông nom việc soạn bài vở còn ban trị-sự thì công việc ăn loát và phát-hành. Hai ban ấy bao giờ cũng phải trực-tiếp liê-lạc với nhau. Sự sống còn và tương-lai tờ báo đều ở trong tay hai ban này.

Tờ báo bài vở hay, mà in không được sáng sủa sạch sẽ, hoặc không biết cách cõ-động bán chạy thì cũng vụt đi. Trái lại, báo in đẹp cõ-động giỏi mà bài vở xoàng thì cũng xếp xó.

Trong cuộc hợp-tác mật-thiết giữa hai ban chuyên-môn này thì bao giờ bên-phận ban trị-sự cũng phải là độn đường đi cho bộ biên-tập.

Ban trị-sự phải kiểm nhà in đẹp mà giá lại phải hơi (vì báo mà in đắt thì chỉ tổ làm dấy tổ không công cho các ông chủ nhà in). Bao giờ cũng phải trừ tính số giấy in báo đứng để thiếu thốn! Ban trị-sự lại phải lo liệu sắp đặt tổ-chức tòa soạn, buồng giấy, chỗ làm việc của tờ ông chủ-nhiệm, chủ-bút đến phóng-viên, dân đó cho tổ chính ngắn nấp; tiện lợi, phải sắm sửa các thứ cần dùng trong nhà báo, từ cái máy chữ cho

đến cái ngòi bút, tờ giấy thơm cũng phải đề tâm đến.

Bây giờ, đến lượt tòa soạn làm việc. Tòa

Cái hồn của tờ báo

DÂN CỬ MÀ ÔNG CHỦ NHIỆM LẠI LÀ MỘT VỊ THỦ TƯỚNG ĐỘC - TÀI

NGUYỄN ĐOÀN-VƯỢNG

soạn có một bộ tham-mưu gồm có ông chủ-bút, ông tổng thư-ký tòa soạn. Và nhiều tay biên-tập khác nữa. Dưới quyền chỉ huy của bộ tham-mưu này lại có nhiều ban chuyên-môn khác như ban thông tin vật, ban thông tin hành chính và pháp luật, ban dịch tin quốc-tế, ban chụp ảnh phóng sự, mỹ thuật, và nếu là tờ báo văn-chương, chính-trị thì lại thêm những ban coi riêng về các mục đó. Mỗi ban đều có một người đứng đầu phân phát công việc. Công việc của các ông chủ-bút, hay tổng thư ký tòa soạn là thu nhận bài vở của các ban thông tin dưới quyền mình, sửa chữa lại hoặc thêm vào hoặc cắt đi cho hợp với tôn-chỉ tờ báo rồi mới giao sang nhà in sắp chữ.

Ta có thể so sánh công việc của một tờ báo hàng ngày như là sự vận-động trong cơ-thể người ta điều khiển bởi Tim và Phổi.

Quả tim đó là ông chủ-nhiệm. Sáng, sáng ông chủ-nhiệm hội họp hết cả các biên-tập viên và phóng-viên trong buồng giấy, và sau khi so sánh tin tức bài vở của báo mình với báo khác để xét xem báo mình hôm trước hơn kém thế nào, ông chủ-nhiệm, hay ông chủ-bút phê-bình những tin tức, khuyến-khích biên-tập viên này có công, khiển-trách người phóng-viên kia thiếu bổn-phận; hội-đồng tìm cách chấn chỉnh làm cho tờ báo mỗi ngày một hoàn bị, rồi người nào việc này lại chia nhau sửa soạn để làm số báo sau. Công việc cứ tuần tự như thế chẳng khác gì máu ở trong huyết quản, sau khi quá tìm phân phát ra khắp đi khắp nơi nuôi sống cơ-thể người ta xong lại trở về quả tim.

Còn những biên-tập viên, phóng-viên, những người giúp việc báo là những buồng phổi hô hấp dưỡng khí để bồi bổ cho máu, để máu nuôi người.

Nói tóm lại, tất cả những người giúp việc tờ báo là những linh-hồn nhỏ của một cái linh-hồn lớn. Người nào cũng

mong trong mình cả một cái trách-nhiệm của tờ báo: Họ đã hi-sinh nhất-thiết cho tờ báo. Tâm-hồn họ tức là tâm-hồn tờ báo vậy. Trong tất cả các nghề, có lẽ không có nghề nào cao quý bằng-nghe làm báo mà cũng không có nghề nào bận rộn vất vả như nghề này. Người làm báo không bao giờ được thanh-thoai cả. Ngày, giờ trong đời người làm báo không thuộc quyền sở hữu của họ: họ ăn không được đúng bữa, thức, ngủ không có giờ giấc gì cả. Một tin thời sự quan-hệ xảy ra thỉnh linh vào lúc nửa đêm gà gáy, hoặc trong cơn mưa bão, người làm báo cũng phải xông pha đến tận nơi điều-tra viết bài tường-thuật, có khi sáng còn ở đầu tỉnh nhà, chiều đã ở cuối tỉnh khác, lúc đi ô-tô, lúc xe tay, xe đạp, lúc xe hỏa, có lúc phải đi bộ, lặn lội vào những chỗ nguy hiểm để làm hết phận sự đối với tờ báo và đối với độc-giả.

Các bạn xem đó tất rõ không có nghề nào khó-khăn vất-vả như nghề báo. Người làm báo không những phải là người có trí thông-minh, óc quan sát, tinh hiểu động mà thôi, lại còn phải có lương-tâm nhà nghệ nữa, nói tóm lại là phải có « khiếu ». Muốn trở nên một người làm báo hoàn-l toàn thì phải có khiếu làm báo trong mạch máu.

Hàng ngày, thu từ tin tức của phóng-viên, của độc-giả ở khắp các nơi gửi về hàng đóng. Nào là phóng-sự dài, phóng-sự ngắn, nọ là tin chính-trị, tin thời-sự, tin quốc-tế, pháp-luật, kinh-tế, xã-hội, nào là chuyện ngắn chuyện dài, ảnh thời-sự, mỹ-thuật v.v. người chủ-bút đến phải đọc qua hết để phân phát công việc. Thật là một núi công việc mà hàng ngày người chủ-bút phải làm.

Phụ vào đó, người thư-ký tòa soạn phải chọn lọc tin tức xem tin nào nên đặt trang nhất, tin nào trang sau, nghĩa là phải biết cách trình bày hay dở và bài-trí cho tờ báo được đẹp, phải ra mẫu trước cho nhà in làm theo.

Đó là xong việc Tòa soạn.

Báo đã in xong, phải nghĩ cách làm cho tờ báo sống, nghĩa là phải kiếm độc-giả cho tờ báo. Bắt đầu từ đây là công việc và bổn-phận của ban trị-sự. Ban trị-sự phải ước lượng in ra bao nhiêu số để đủ bán, dùng để thiếu và cũng dùng in thừa quá có hại. Phải biết tính toán công việc gửi báo kịp những giờ nào, ở tờ chủ hàng chạy, để đúng giờ báo ra độc-giả ở các nơi sẽ đều có thể nhận được báo đọc. Công việc phát báo bán lẻ cho cai báo, cho trẻ con cùng việc đưa báo cho những độc-giả dài hạn cũng đều là những việc quan trọng, cần phải lưu tâm vì nếu không thì chức cho thật hoàn bị, độc-giả không nhận được báo đến, họ sẽ chán nản rồi bỏ mua báo khác, như vậy tờ báo sẽ bị thiệt hại và mất hết tín-nhiệm.

Người đứng đầu trông nom việc phát báo phải là người hiểu việc đời, biết rõ khoa tâm lý, biết cân nhắc sự quan-trọng của những việc trong đại xảy ra ở trong nước và trên thế-giới, đoán trước được thị hiếu của độc-giả để xem tin gì có thể làm chạy báo hơn.

Công việc của người này chẳng khác gì cái hàn thí biểu đồ dư-luận độc-giả, rất cần cho sự sống của tờ báo.

Công việc không phải đến thế là hết đâu, ban trị-sự còn phải tổ-chức việc lấy quảng cáo cho báo. Việc này cũng có một ảnh-hưởng rất quan hệ tới nền tài-chính của tờ báo. Một tờ báo lớn mà không có quảng-cáo thì cũng khó lòng trường thọ được. Những quảng cáo ấy dù không phải là những phần-tử quan-trọng của tờ báo, nhưng ta cũng cần đến nó để giữ cho tờ chỉ thủ được thăng bằng.

Đó, các bạn đã tự tạo cái thế-giới làm báo và trong ngàn phần các bạn đã hiểu một vài.

Chúng tôi thử hỏi bạn có nghề nào thiên nua vạn nan, nhất nhất cái gì cũng phải ăn khớp với nhau, từ một tí là nóng cả như vậy không?

Không ai chối cãi được nữa, nó là một nghề không phải ở tầm tay của tất cả mọi người. Nhưng là một nghề cao quý, một nghề thượng lưu. Chẳng thế mà nghề báo ở các nước Âu Mỹ

và ở những nước tiên tiến trong đời A-đông được suy tôn làm cái quyền thứ tư trong một nước sau ba quyền Lập pháp, Hành chính và Tư pháp. Ấy là nói vậy mà thôi, chứ thực ra ở những nước trọng dư luận, thì quyền ngôn luận của nhà báo nhiều khi lại lấn áp được cả ba quyền kia là khác.

Các bạn hẳn còn nhớ mười mười năm trước đây, mới khi nói đến chuyện làm báo nhiều bạn đồng-nghiệp của chúng tôi thường vẫn kể lại một câu chuyện có thật ở Paris: một nhà làm báo đại danh kia — hình như là ông anh Léon Daudet thì phải — một hôm cùng anh em ngồi trong tòa soạn tờ báo kia nói chuyện. Nhân vui chuyện nhà làm báo đại danh ấy chỉ vào cái ghế làm việc của mình mà nói một cách nửa thực nửa đùa rằng:

« Cái ghế này ăy thế mà có giá-trị bằng ba bốn cái ngai vàng đấy. »

Câu nói ấy đến nay truyền lại hẳn thành một câu ngạn-ngữ của con nhà làm báo. Thoại kỳ thủy, người ta cho là câu nói nửa đùa nửa thực, nhưng nghĩ kỹ ra thì rút đúng với sự thực. Chẳng nói ở các nước văn-minh làm gì vội, ngay như chính ở nước ta đây, báo-giới chưa phát-triển được hết sức của nó, ngôn-luận cần phải tùy thuộc biết bao nhiêu là quyền này quyền nọ lại còn bị kiểm- duyệt v. v., ăy thế mà nhà báo đối với quốc-dân đã có thế-lực lắm, không mấy người dám lấy dư-luận làm thường vậy.

Tuy rằng độc-giả bây giờ, trăm người có lẽ chưa được chục người biết đọc báo, tuy rằng các người làm báo có lẽ chưa biết rõ trách-nhiệm của mình và cách làm nghề của mình, nhưng chúng ta để ý xem vẫn nhận thấy rằng: trong nước hầu xảy ra chuyện gì quan-trọng thì từ quan chỉ dẫn đều nóng lòng đợi xem báo họ nói gì, nhất là những khi có việc khó khăn chưa biết đối phó ra sao thì họ lại càng nóng tìm những báo dư-luận xem những bài luận thuyết các báo bàn như thế nào.

.....

Bị báo chê-trách, người ta buồn; được báo ngợi khen, người ta vui; cái quyền hãnh của báo như thế chẳng là to lắm rồi ư? Bởi vậy báo giữ một địa-vị giáo-dục quốc-dân thì quan-hệ cũng như ông giáo ở chốn học-đường đối với học-trò. Dân trí mà tiến thì báo mở mang thêm, dân-lành mà mạnh thì tức là báo mạnh.

.....

Không có lương tâm ăy mà cứ làm báo, đó là làm báo giả, những người làm báo thực sẽ cười cho. Cứ ngồi mà ngắm xem báo giới cần

Cứ xem lương-tử nước ta bây giờ dân-trí chưa tiến lắm, dân thanh chưa được là thiên ý nhưng đã có một sức mạnh báo hiệu cho những người dân đạo ta có quyền tin chắc rằng báo-giới của ta còn có cơ tiến mãi, tiến nữa, không biết thế nào mà lường.

Cái lịch-trình tiến-bóa của báo-giới quốc-âm không phải là phạm-vi của bài này; các bạn đọc sẽ xem kỹ trong một bài khác.

Ở đây, chúng tôi chỉ muốn nói thêm rằng cái nghề làm báo được tôn trọng bao nhiêu thì người làm nghề lại càng phải giữ cái chân giá cho nghề càng nặng.

Không, chúng tôi không muốn nhân tờ báo của chúng tôi lúc này chạy nhất, mà tự phụ là những kẻ thao nghề. Chúng tôi cũng không muốn nhân những giòong sau đây để làm buồn lòng ai trong nghề. Chúng tôi chỉ nghĩ rằng: báo là một lợi-khí ích lợi cho dân, cho nước không biết đến thế nào mà kể. Cái lợi-khí ăy, ăi là người ở trong nghề, thiết tưởng đều nên đặt lên chỗ cao sáng nhất của tâm tưởng mà hình hươu sừng bái: chúng tôi muốn nói người xem báo đã cần phải có óc suy xét thì người làm báo luôn luôn cũng cần phải có lương tâm với nghề.

« Báo quán Đổng-nghiệp hội » ở Paris hồi mười năm trước đây có đặt ra thập điều để giữ danh-dự cho con nhà làm báo, để luôn luôn nhắc cho con nhà báo có lương-tâm với nghề. Chúng tôi thiết tưởng như thế chưa đủ. Người làm báo không những phải tránh thập điều ăy mà thôi; lại cần phải biết yêu nghề — yêu sự sủa, yêu thẩm thức, yêu nhưn người từ mẫu yêu con vậy. Điều này, phải thuộc về lương-tâm hơn là về định-lệ. Người làm báo không những phải tránh điều đó mà thôi, còn cần phải biết rằng: mình làm nghề báo là mình cầm một thế-lực to, mình quen sự phong-lưu phú-quý đi để hy-sinh cho người khác, để gánh một trách-nhiệm nặng lên vai mình.

Bắt đầu bước vào nghề, người làm báo thế với mình như thế, thế với trời như thế. Một khi đã chắc chắn với mình rồi, đã biết mình sẽ không làm xấu nghề, làm hổ cái trách-nhiệm của mình, người ăy hãy nên cầm lấy cây bút để làm khi-giới trong trường ngôn-luận hay mở ra một tờ báo để góp một vài trên dân văn-trận bát.

Không có lương tâm ăy mà cứ làm báo, đó là làm báo giả, những người làm báo thực sẽ cười cho. Cứ ngồi mà ngắm xem báo giới cần

lai thì cái hàng làm báo giả nghe như vẫn nhiều lắm lắm. Người có chân tài thực học ra làm báo thì ít mà kẻ rục của hăm danh mở báo để trưng tên thì nhiều.

Độc-giả vì vậy thường vẫn đọc phải những tờ giấy lộn đầy những lời hèn hạ của một anh giàu nổi chuộng hư danh, hoặc tờ lá cải của một anh thầy cô chạy việc, hoặc biết xoay xỏa nên có nhiều đầu mỗ cho cái mây in; hoặc hàng ngày phải làm bạn với bốn trang giấy đăng những tin tồi tàn ngấm lấm trong cái vụ văn-chương inh ỉnh một mũi đưa khú để từ hôm mừng một tết đến hôm nay in chưa hết.

Chúng tôi không muốn kể đến những hàng ăy... mỗ những tờ báo ngoại-ô cốt dễ chất... phẩm-bàn, chúng tôi không đếm xỉa đến cả bọn làm báo... đưa đôi vài tiền ra để mon men treo lên cái ghế thiềng-liêng của Léon Daudet, ôi, có phải là cái ghế thường nhưn trong tiệm ăy, trong nhà mỗ mà kể nào có tiền cũng có thể xông vào ngồi được đâu! thành thử họ không có thì giờ rồi để nghĩ đến nhất điểm lương tâm nữa.

Không, chúng tôi không muốn nghĩ đến những hàng làm báo đó bởi vì chúng không phải là nhà báo, nhưng là hàng đi lừa, đi bịp không bị Tòa truy tố. Chúng tôi chỉ nói tới bọn nhà báo giả trên kia, là bọn rục của ra làm báo để mua lấy cái hư-danh nhà báo.

Những người ăy, chúng tôi không dám khinh miệt họ, còn độc-giả thì thương hại họ vô cùng. Bởi vì họ thấy nghề báo là nghề cao quý, họ cũng xông vào; có ngờ đâu rằng ở đời này, có mắt cá với hạt châu thì danh dự cũng có hai thứ: danh dự thực và vẻ danh dự giả.

Sách Phát dạy rằng: phạm ở đời này muốn sự cường đại đều do một ác-căn mà ra: cái ác căn ăy là lòng ngu-nam.

Nếu đem thuyết ăy mà xét cái hình hiệu hư danh của những ông làm báo giả ở đây, thì họ đã mất hết nhân-phẩm là vì ngu-nam.

Vì ngu họ mới hăm, mà vì hăm mới ngu.

Họ làm báo không cần lương tâm, họ có khi làm hại lấy cả đến những nhà báo chân chính.

Cái tội làm cho báo giới sự này chậm tiến, sẽ đến đâu họ và tương-lai sẽ kể-ăn họ một cách nghiêm nghị xứng-dáng với tội-danh.

NGUYỄN ĐOÀN VĂN QUANG

trời thư-ký tòa soạn phải xem tin nào nên đặt trang g sau, nghĩa là phải biết rõ và bài-trí cho tờ báo mẫu trước cho nhà in làm

Tòa soạn.

phải nghĩ cách làm cho tờ phải kiểm độc-giả cho tờ y là công việc và bổn-phận của tri-sự phải ước lượng in đủ bản, đừng để thiếu và quá có hại. Phải biết tính báo kịp những giờ tàu, ô-lê đăng giờ báo ra độc-giả ô thể nhận được báo đọc. bản lẽ cho cai báo, cho trẻ báo cho những độc-giả dài những việc quan trọng, cần không lẽ-chức cho thật hông nhận được báo đến, bị bỏ mua báo khác, như thiệt hại và mất hết tín-

trởng nom việc phát báo việc đời, biết rõ khoa tâm-vụ quan-trọng của những ở trong nước và trên thế-giới thì hiểu của độc-giả để m chạy báo hơn.

trời này chẳng khác gì cái luận độc-giả, rất cần cho báo.

phải đến thế là hết dần, ô-chức việc lấy quảng cáo ông có một ảnh-hưởng rất chính của tờ báo. Một tờ ó quảng-cáo thì cũng khó ực. Những quảng cáo ấy ững phân-tử quan-trọng cũng cần đến nó để giữ thăng bằng.

qua cái thế-giới làm báo các bạn đã hiểu một vài.

l bạn có nghề nào thiên bắt cái gì cũng phải ăn một tí là nông cả như vậy

được nữa, nó là một nghề y của tất cả mọi người. ao quý, một nghề thượng thế báo ở các nước Âu Mỹ

và ở những nước tiên tiến trong cõi Á-đông được suy tôn làm cái quyền thứ tư trong một nước sau ba quyền Lập pháp, Hành chính và Tư pháp. Ấy là nói vậy mà thôi, chứ thực ra ở những nước trọng dư luận, thì quyền ngôn luận của nhà báo nhiều khi lại lấn áp được cả ba quyền kia là khác.

Các bạn hẳn còn nhớ mười mười lăm năm trước đây, mỗi khi nói đến chuyện làm báo nhiều bạn đồng-nghiệp của chúng tôi thường vẫn kể lại một câu chuyện có thật ở Paris: một nhà làm báo đại danh kia — hình như là ông hàn Léon Daudet thì phải — một hôm cùng anh em ngồi trong tòa soạn tờ báo kia nói chuyện. Nhân vui chuyện nhà làm báo đại danh ấy chỉ vào cái ghế làm việc của mình mà nói một cách nửa thực nửa đùa rằng:

« Cái ghế này ầy thế mà có giá-trị bằng ba bốn cái ngai vàng đấy. »

Câu nói ấy đến nay truyền lại hầu thành một câu ngạn-ngữ của con nhà làm báo. Thoại kỳ thủy, người ta cho là câu nói nửa đùa nửa thực, nhưng nghĩ kỹ ra thì rui đúng với sự thực. Chẳng nói ở các nước văn-minh làm gì vội, ngay như chính ở nước ta đây, báo-giới chưa phát-triển được hết sức của nó, ngôn-luận còn phải tùy thuộc biết bao nhiêu là quyền này quyền nọ lại còn bị kiểm-duyệt v. v., ấy thế mà nhà báo đối với quốc-dân đã có thể-lực lắm, không mấy người dám lấy dư-luận làm thường vậy.

Tuy rằng độc-giả bây giờ, trăm người có lẽ chưa được chục người biết đọc báo, tuy rằng các người làm báo có lẽ chưa biết rõ trách-nhiệm của mình và cách làm nghề của mình, nhưng chúng ta để ý xem vẫn nhận thấy rằng: trong nước hầu xảy ra chuyện gì quan-trọng thì từ quan chí dân đều nóng lòng đợi xem báo họ nói gì, nhất là những khi có việc khó khăn chưa biết đối phó ra sao thì họ lại càng nóng tìm những báo dư-luận xem những bài luận thuyết các báo hẳn như thế nào.

.....

Bí báo chèn-trách, người ta buồn; được báo ngợi khen, người ta vui, cái quyền hãnh của báo như thế chẳng là ỏ lắm rồi ư? Bởi vậy báo giữ một địa-vị giáo-dục quốc-dân tới quan-hệ cũng như ông giáo ở chốn học-đường đối với học-trò. Dân trí mà tiến thì báo mở mang thêm, dân-thanh mà mạnh thì tức là báo mạnh.

Cứ xem tình-thế nước ta bây giờ dân trí chưa tiến lắm, dân thanh chưa được là thiên ý nhưng đã có một sức mạnh báo hiệu cho những người dẫn đạo ta có quyền tin chắc rằng báo-giới của ta còn có cơ tiến mãi, tiến nữa, không biết thế nào mà lường.

Cái lịch-trình tiến-hóa của báo-giới quốc-âm không phải là phạm-vi của bài này; các bạn đọc sẽ xem kỹ trong một bài khác.

Ở đây, chúng tôi chỉ muốn nói thêm rằng cái nghề làm báo được tôn trọng bao nhiêu thì người làm nghề lại càng phải giữ cái chân giá cho nghề chừng nấy.

Không, chúng tôi không muốn nhân tờ báo của chúng tôi lúc này chạy nhất, mà tự phụ là những kẻ thao nghề. Chúng tôi cũng không muốn nhân những giọng sau đây để làm buồn lòng ai trong nghề. Chúng tôi chỉ nghĩ rằng: báo là một lợi-khí ích lợi cho dân, cho nước không biết đến thế nào mà kể. Cái lợi-khí ấy, ai là người ở trong nghề, thiết tưởng đều nên đặt lên chỗ cao sáng nhất của tâm tưởng mà hình hương sùng bái: chúng tôi muốn nói người xem báo đã cần phải có óc suy xét thì người làm báo luôn luôn cũng cần phải có lương tâm với nghề.

« Báo quán Đồng-nghiệp hội » ở Paris hồi mười năm trước đây có đặt ra thập điều để giữ danh-dự cho con nhà làm báo, để luôn luôn nhắc cho con nhà báo có lương-tâm với nghề. Chúng tôi thiết tưởng như thế chưa đủ. Người làm báo không những phải tránh thập điều ấy mà thôi; lại cần phải biết yêu nghề — yêu sự thật, yêu tầm thía, yêu như người từ mầu yêu con vậy. Điều này, phải thuộc về lương-tâm hơn là về định-lệ. Người làm báo không những phải tránh điều đó mà thôi, còn cần phải biết rằng: mình làm nghề báo là mình cầm một thế-lực to, mình quen sự phong-lưu phú-quý đi để hy-sinh cho người khác, để gánh một trách nhiệm nặng lên vai mình.

Bắt đầu bước vào nghề, người làm báo thế với mình như thế, thế với trời như thế. Một khi đã chắc chắn với mình rõ, đã biết mình sẽ không làm nghề này, làm cho cái trách-nhiệm của mình, người ấy hãy nên cầm lấy cây bút để làm khi-giới trong trường ngôn luận hay mở ra một tờ báo để góp một vài trên đàn văn trận bút.

Không có lương tâm ầy mà cứ làm báo, đó là làm báo giả, những người làm báo thực sẽ cười cho. Cứ ngồi mà ngắm xem báo giới các

lai thì cái hạng làm báo giả nghe như vẫn nhiều lắm lắm. Người có chân tài thực học ra làm báo thì ít mà kẻ rục của hám danh mở báo để trưng tên thì nhiều.

Độc-giả vì vậy thường vẫn đọc phải những tờ giấy lộn đầy những lời hèn hạ của một anh giàu nổi chuộng hư danh, hoặc tờ lá cải của một anh thầy cô chạy việc, khéo biết xoay xỏa nên có nhiều dầu mỡ cho vào cái máy in; hoặc hàng ngày phải làm bạn với bốn trang giấy đăng những tin tồi tàn ngấm lẩn trong cái vại văn-chương in h một mùi đưa khứ để từ hòm mùng một tết đến hôm nay ẫn chưa hết.

Chúng tôi không muốn kể đến những hạng mở những tờ báo ngoại-ô cốt để chửi . . . phạm-hàm, chúng tôi không đếm xỉa đến cả bọn làm báo . . .

..... đưa đôi vãi tiến ra để mon men trèo lên cái ghế thiêng-liêng của Léon Daudet, ôi, có phải là cái ghế thường như trong tiệm ăn, tiệm nhậu mà kẻ nào có tiền cũng có thể xông vào ngồi được đâu! thành thử họ không có thì giờ rỗi rãi để nghĩ đến nhất điểm lương tâm nữa.

Không, chúng tôi không muốn nghĩ đến những hạng làm báo đó bởi vì chúng không phải là nhà báo, nhưng là hạng đi lừa, đi bịp không bị Tòa truy tố. Chúng tôi chỉ nói tới bọn nhà báo giả trên kia, là bọn rục của ra làm báo để mua lấy cái hư-danh nhà báo.

Những người ấy, chúng tôi không dám khinh miệt họ, còn độc-giả thì thương hại họ vô cùng. Bởi vì họ thấy nghề báo là nghề cao quý, họ cũng xông vào; có ngờ đâu rằng ở đời này, có mắt cá với hạt châu thì danh dự cũng có hai thứ: danh dự thực và và danh dự giả.

Sách Phật dạy rằng: phạm ở đời này muốn sự cưỡng đại đều do một ác-căn mà ra: cái ác căn ầy là lòng ngu-muội.

Nếu đem thuyết ầy mà xét cái tình hiểu hư danh của những ông làm báo giả ở đây, thì họ đã mất hết nhân-phẩm là vì ngu-muội.

Vì ngu họ mới hợm, mà vì hợm mới ngu . . . Họ làm báo không cần lương tâm, họ có khi làm hại lấy cả đến những nhà báo chân chính . . .

Cái tội làm cho báo giới sứ này chậm tiến, sẽ đổ lên đầu họ và tương-lai sẽ kể-án họ một cách nghiêm nghị xứng-dáng với tội-danh.

NGUYỄN ĐOÀN-VƯỢNG

Mấy lời nói nói đầu

Nghề làm báo, hoặc nói cho đúng, việc làm báo xuất hiện đã lâu đời lắm, có thể nói ra đời cùng với loài người. Song không phải trong một ngày mà thành tờ báo. Trước khi thành một nghề độc-lập như ngày nay, nghề làm báo đã phải trải qua nhiều giai-đoạn khác nhau. Tất cả các lịch sử dài dằng dặc như lịch sử nhân loại đó, tóm tắt trong một bài báo không được. Phải một cuốn sách dày. Muốn vậy, cần phải chia thên khảo cứu này ra làm nhiều đề mục, trước đề việc biên tập có thứ tự mạch lạc, sau để bạn đọc nắm được «cái dây của lý luận» để hiểu dễ nhớ.

Chúng tôi tưởng cần nói thêm rằng, dù hết sức tóm tắt, chúng tôi cũng không thể bỏ sót một tài-liệu nào, có thể giúp ích cho các nhà khảo cứu sau này.

Lịch - sử

BẢO CHÍ HOÀN CẦU

Nghề làm báo cổ như trái đất

Chúng tôi đã nói : việc làm báo ra đời cùng với loài người. Mà theo nhiều nhà văn, thì ta phải tin rằng thủy-tổ nghề báo chính là bà Thủy-đề nhân-loại, tức là bà Eve. Bà kể chuyện cho con răn là kẻ quyến-dũ bà nghe rằng Ngọc-Hoàng thượng-đế đã cấm báo không cho ăn đào thiên-ác và cấm cả không được đụng chạm vào cây ấy.

Tác-giả bộ « Tự-điền lịch-sử và phê-bình » (1697) là ông Bayle nói rằng :

« Đó là lần thứ nhất người ta thuật lại điều mình nghe được cho người khác biết ».

Thuật lại cho người khác biết điều mình nghe được tức là một hình-thức của nghề làm báo. Vậy người làm báo đầu tiên trên trái đất chẳng phải bà tổ chúng ta thì còn là ai ?

Dù chuyện trên đây không đáng tin, người ta cũng phải nhận rằng ngay từ đời thái-cổ đã có một cách làm báo miệng là lối truyền khẩu các việc trọng đại xảy ra trong vũ-trụ.

Như chẳng hạn, chuyện cổ-tích về nạn đại hồng-thủy hoàn-cầu, ở châu Âu, người thoát nạn đại nạn ấy là ông Noé và con cháu ông dựng cầu vồng trên núi cao, để sau làm Thế-đề của

nhân loại. Chuyện đại-kiếp đó trong kinh thánh An-đô cũng có chép. Tại xứ Chaldée, tên ông Noé là Hasiadra : tại Hy-lạp, La-mã, Mê-tây-co, và đảo Fidji người ta đều kể chuyện ấy, với cái tên khác tên ông Noé. Tại Trung-hoa, thì tên ông Noé biến thành tên bà Nữ-oa (Naona) luyện đá ngũ sắc và trời và thêm tên vua Vũ (Ya-o) trị-thủy. Nghĩa là tại khắp nơi trên thế-giới, đều có truyền lại nạn đại-hồng-thủy hoàn-cầu, một cách đại-dồng tiểu-dị.

Nếu không có cách làm báo truyền khẩu thì sao chuyện đó lại lan-di khắp các nơi được như vậy ?

Giáo sĩ Moreux nói rằng :

« Ba ngàn năm trước Thiên-Chúa giảng sinh đã có chuyện cổ tích về nạn đại hồng-thủy mà các bà lão truyền khẩu lại cho con cháu ».

Homère và các nhà thơ bát-dong thuật trên đại chiến thành Troie ở Hy-lạp thời cổ cũng làm báo truyền khẩu như các bà lão thời xưa. Nếu thời ấy, người Hy-lạp đã có báo chí thì chắc Homère và Virgile không soạn sách Odyssee và Illiade làm gì.

Sau này những nhà tiên-tri, những tổ-sư Tôn-giáo nhất là những sử-đô có trách nhiệm

đem « tin lành » đến cho nhân dân, cũng đều làm báo theo cách truyền khẩu.

Như vậy, phải tin rằng nghề báo ra đời cùng với nhân loại và cổ như địa cầu, chứ không phải là một nghề mới lạ.

Tờ báo miệng

Như trên đã nói, nghề làm báo truyền khẩu phát hiện từ khi trái đất có hai người. Tình trạng cổ sơ đó của nghề báo kéo dài ra mãi trong mấy ngàn năm dài dặc tới khi loài người biết đặt chữ viết, biết làm máy in, biết dùng giấy má, mới dần dần đổi thay.

Vì trước khi viết, loài người nói đã.

Người Hy-lạp thời cổ thường ngày chẳng có việc gì khác là nói và nghe cũng chạy róc khắp nơi trong thành phố một cách rất bận rộn. Những văn-gia, hùng-biến-gia như Aris-tophane, Périclès, Aristide, Platon, Démos-thène chẳng bỏ lỡ một dịp tốt nào để diễn thuyết giảng giải, bình luận cho dân chúng đồng thời nghe biết những ý thuyết, những thời sự lợi hại cho đảng phái mình và cho nhân dân.

Họ làm gì vậy ? Họ làm báo miệng đó. Nói tới họ, M. Dabief, nói rằng :

« Biết bao nhiêu bài báo nhẹ nhàng tung ra mà người ta bỏ sót không ghi chép được ».

Dân La-mã thời xưa là dân rất hiếu động, suốt ngày lân-lộn với việc chánh trị, hoặc các việc công. Các việc công đó thường là cái đầu đề cho những cuộc bàn cãi bất tuyệt giữa các chánh khách, các nhà cầm quyền và dân chúng. Dân chúng La-mã thời ấy say mê các cuộc bàn luận chánh trị như ngày nay người ta say xem đấu bóng tròn hay xem chiến bóng vậy.

NHÀ THUỐC

ĐƯỢC - PHONG

45, phố Phúc kiến — Hanoi

bán huân, bán lẻ thuốc sống, thuốc bảo chế, các thứ sản phẩm hiệu mới phát hành bốn môn thuốc

- 1 — đại hồ Đức phong 1\$50
- 2 — hồ thần Đức phong 1\$50
- 3 — điều kinh hồ huyết 1\$20
- 4 — Bồ tử tiêu cam 1\$00

Đại-lý khắp các thành phố lớn trong cõi Đông-pháp

Hơn thế nữa, họ lại tham dự một cách sốt sắng vào các cuộc tranh luận đó, luôn luôn góp ý kiến vào, đôi khi lại đứng làm trọng tài để phán đoán về lý thuyết của hai hoặc nhiều phe chính khách. Phái thắng là phái được dư luận dân chúng hoan nghênh. Phái thua là phái bị dân chúng la ó phản đối. Có khi trên diễn đàn lạng tiếng, thì dân chúng dự thính ở xung quanh lại bị đặt ra chuyện này chuyện nọ để ủng hộ hoặc đả đảo một đảng phái, hoặc báo cho nhau biết tin những việc xảy ra, có lợi, hại cho một phe nào đó.

Như vậy, chẳng thua gì dân Hy-lạp, dân La-mã cũng làm báo miệng từ lâu.

Dân Trung-hoa thời cổ dùng cái « đặc » để báo hiệu truyền chỉnh lệnh cho dân gian. Đặc là một thứ nhạc bằng kim-loại, bên trong có treo cái « lưỡi » bằng gỗ hay bằng sắt, khi dùng thì lắc cái « đặc », cái lưỡi ấy rung vào thành « đặc » kêu lên tiếng như tiếng nhạc ngựa ngày nay. Khi tuyên những tin về quân sự thì dùng « kim đặc » nghĩa là nhạc có lưỡi sắt.

Người ta lại loan báo các tin tức về thời sự đã xảy ra hoặc sẽ xảy ra cho khắp nơi trong nước bằng cách dāv trẻ con những câu hát để chúng truyền khẩu nhau phổ-cập đi. Người Trung-hoa thời cổ cho rằng cách loan báo tin tức này là do sao Huỳnh-Hoặc trên trời hiện xuống ứng khẩu vào miệng trẻ nhỏ hát lên những câu « đồng dao » ý nghĩa vắn vơ kín đáo.

Lối làm báo này, người Việt-nam ta cũng học theo lối Tần, cũng như lối loan-báo chỉnh lệnh cho dân bằng cái « đặc ». Những câu « đồng dao » của ta chứng thực cho việc đó và tới nay, trong thôn quê Việt-nam, người ta vẫn còn dùng chiếc « mõ » gõ mõ-tray thay chiếc « đặc » để làm hiệu loan báo chỉnh lệnh cho dân làng.

Đừng kinh thường cái « mõ » hay cái « loa » cái kèn. Thời nào và nước nào xưa cũng dùng những thứ ấy để làm hiệu loan báo chỉnh lệnh của nhà cầm quyền hay của vua chúa.

Không kể nước Tần, nước ta, xưa tại các nước châu Âu như Pháp, Đức, Anh, Nga, người ta thường cũng dùng cái loa, cái kèn hay cái trống hô dân chúng tụ họp lại một nơi để nghe các chỉnh lệnh của vua, quan, do miệng các quan truyền lệnh hay các viên bá-cáo (trước nhiệm như tên Mổ ở ta, tiếng Pháp

gọi là Crier) loan báo ra. Nghĩa là cách loan báo chính lệnh thời xưa ở đâu cũng tương tự như nhau.

Truyền lệnh quan tể Pháp gọi là «Hérauts». Ngày nay tuy không còn các viên «héraut» truyền lệnh như xưa, nhưng lại có những tờ báo lớn Anh, Mỹ kèm chữ «herald» theo tên tờ báo và chữ «herald» sau tên các tờ báo ở Tây-ba-nh. Nghĩa là tờ báo in bằng máy in nay đã thay những viên bá-cáo những truyền-lệnh-quan xưa, nhưng xét ngữ nguyên những tiếng «herald» và «heraldo», (nghĩa cũng như héraut) thì phận sự vẫn không thay đổi.

Tại Pháp có những thi sĩ hát đồng (troubadours) những bản «hát bộ» (chansons de gestes); tại Đức có những thi sĩ hát đồng (ménestriers) những chuyện cổ tích; tại Nga có những chuyện cổ tích Bylines, tại Tây-ban-nha có những bản «hát bộ» kỷ niệm những công trạng anh hùng, tại Anh-quốc, tại Tác-quốc (Serbie) có những thiên anh hùng ca, tại Thụy-sĩ có những chuyện cổ tích; tại các nước Bắc Âu có những chuyện cổ tích gọi là eddas; tại nước Á-rập, tại xứ Bohème, tại nước Hung-xa đều có những chuyện cổ tích anh hùng và những người chuyện kể chuyện cổ tích cao nhân dân nghe cũng như tại nước Việt ta có những chuyện cổ tích về Sơn-Tinh, Thủy-Tinh, Tầm Cầm do các ông già bà già kể lại cho con cháu hết đời này sang đời khác nghe.

Tất cả những người thuật chuyện cổ tích trên đều là những tài vật giả, những nhà làm báo trung thời kỳ chưa có chữ viết, chưa có bìa in, những nhà làm báo không có bao vậy.

Sách mới

Các bạn muốn có một người vợ đẹp hèn hậu, thủy mị. Các bạn muốn biết một người đàn bà thế nào là đẹp xin đọc:

Luyện sắc đẹp

của Vương lễ Ông nói rất tường tận về nhan sắc của đàn bà cách tu sửa, cách giữ gìn lại có 40 bức tranh do nữ họa sĩ Hoàng thị-Nại vẽ, có Nguyễn thị-Bạch-Tuyệt vẽ minh trường. Đồng-Khảo Hanoi bìa dẻ. Sách in rất đẹp giá \$370

Hầu hết các nơi đều có bán

Editions BẢO-NGỌC

67 Neyret Hanoi — Tél. 786

THÔNG CHẾ PÉTAIN ĐÃ NÓI:

«Bản chức không muốn có những người theo Quốc-gia Cách mệnh mà vẫn nuôi trong lòng một sự ích - kỷ tham lam hay câu-cẻ bằng-nhắc. Ai muốn hợp-tác với Bản chức thì nên biết rằng ta chỉ làm một việc bổn-phận mà phần thưởng là sự đặc-y của kẻ thượng - phu đã góp gạch mang đá để dựng lại nước Pháp».

Những tờ báo bằng gỗ, bằng gạch, bằng đá, bằng đồng...

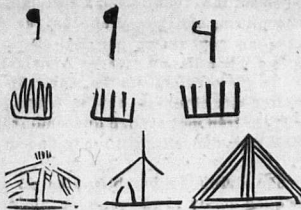
Trong bao nhiêu thế-kỷ, loài người chỉ có một cách trao đổi tư tưởng nghĩ cho nhau, là cách truyền khẩu. Trong thời kỳ này hình thức của nghề báo cũng thế trong cách khai-truyền. Lâu dần, thấy sự cần thiết trao đổi ý tưởng, tin tức với người đi vắng và để lại dấu sau những vết tích cuộc hành trình của mình trong cõi đời này, người ta mới nghĩ cách ghi chép những ý nghĩ và lời nói.

Người ta bắt đầu theo hình thù các sự vật đặt ra chữ viết. (Chữ viết ở phương nào hồi khởi sơ cũng là như chữ tượng hình cổ). Và trước khi chế ra giấy viết như ngày nay, trải qua các thế kỷ, người ta đã lần lượt dùng đủ thứ để ghi chép: da, gạch, gỗ, đồng, tre, chi, ngà trâu sập, lá cây, vỏ cây, lụa, da...

Bất luận là dùng thứ chữ nào, viết lên chất gì, và ở thời nào nước nào, những cuộc nghiên cứu của nhà khảo cổ đều cho ta thấy rằng người xưa khi thời làm báo bằng miệng, lên làm báo bằng lời viết tay.

Nghĩa là nghề báo tiến theo chữ viết từng bước một, hai thứ liên lạc mật thiết với nhau, đến đời lịch sử chữ viết lần với lịch sử báo chí.

M. R. Cagnat tác giả bộ «Đại bách khoa toàn thư» (Grande Encyclopédie) viết rằng: «Người xưa không có như chúng ta, những tờ nhật báo để cho công chúng biết những cuộc thăng trầm của nhà vua, những công việc của chính phủ, những cuộc thảo luận về nội pháp, những công điệp bang giao, mà báo chí ngày nay loan báo khắp xung quanh ta. Muốn ghi chép những việc trọng đại trong nước, họ chỉ biết khắc hoặc vẽ để trưng ra trước công chúng. Những người được kỷ công thường sao lại đem khắc ở nhà mình, trong các đền, ở cổng



Những hình vẽ sơ sài thời xưa:
1) Hình cái đầu. 2) Hình bàn tay. 3) Hình cái lều

viên thành phố mình để thỏa lòng kiêu ngạo và để lưu truyền hậu-thế».

Người xưa không làm báo như ngày nay, nhưng thế tức cũng là làm báo. Hẳn có người nói: một bộ hình luật, một tập thực-lục, những bi-kỷ... chỉ là những tài-liệu lịch sử chứ không phải là những tờ báo.

Đành vậy, nhưng lịch sử với tờ báo chẳng khác nhau bao nhiêu. Tờ báo cũng là bộ lịch-sử chép từng ngày một, và sau ngay khi những việc lớn nhỏ xảy ra trong nước, đó một vài giờ.

Tờ báo giúp ích cho nhà chép sử rất nhiều. Thật vậy, thử hỏi cuốn sử-kỷ nào chép trên Âu-chiến 1914-1918 đầy đủ hơn rõ rệt hơn một tập nhật-báo từ 1914 đến 1919?

Giá-trị những bi-kỷ là thường thường ghi-khắc ngay sau khi việc xảy ra, hoặc cùng một tháng một năm hay một thời với việc đó. Còn các bộ sử thì phần nhiều do người đời sau, theo các bản sao, góp nhặt xếp đặt và chép lại, thành ra «tạm sao thất bản», lắm khi không đúng với nguyên - văn những sử - liệu lưu-truyền.

Ông Ad-Lods tác-giả sách «La tradition orale dans la formation des récits de l'Ancien Testament» nói về những sử-liệu đó như thế này: «Những bi-kỷ đem đến cho ta những tang chứng quý - báu

hạng nhất và những bi-kỷ ấy buộc nhà soạn sử phải tin theo, miễn là người ta biết đọc những bi-kỷ ấy với những sự đề-dặt tại nhiên...»

Nếu ta thay những chữ «bi-kỷ» bằng chữ «tờ báo» thì ta thấy ngay giá-trị của tờ báo, chép những việc xảy ra, đối với nhà soạn sử-kỷ như thế nào.

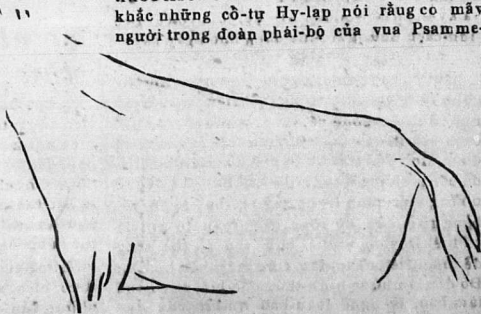
Và ta có thể nói rằng bi-kỷ thời cổ chỉ là những tờ báo trình bày theo một hình-thức riêng và khác tờ báo ngày nay.

Ngay từ thời-đại «đá trau» (pierre polie) tức là thời cổ nhất trong lịch-sử nhân-loại, người ta thấy trên những nhà đá hay vách các hang đá có những lời ghi chép bằng những thứ chữ lạ-kỳ mà phần nhiều tới nay người ta vẫn chưa hiểu nghĩa. Có nhiều lời ghi chép bằng đủ thứ tiếng: Ai-cập, Assyrie, Hébreu, Phạn-ngữ, Hy-lạp, La-tinh, A-rập và nhiều người ta đã học được và hiểu được. Những lời ghi chép đó cho ta biết các chuyện công, tư xảy ra tại các dân-lộc thuở xưa, và cho ta một ý-niệm về cuộc sinh-hoạt của người thời cổ.

Những lời ghi chép trên đá, trên gạch lát trên tre gỗ, trên đỉnh đồng chuông đồng lưu truyền từ thời cổ đó giá-trị đối với các nhà khảo-cổ ngày nay như thế nào, thì những tập báo-chi ngày nay cũng sẽ có giá-trị đối với các nhà bác-học sau này như thế.

Nhiều lời bi-kỷ có hẳn tính-cách những tin vật-thường đăng trên báo-chi ngày nay.

Chúng bạn pho tượng đá khổng-đội đặt ở trước Abou Simbel ở xứ Nubie, hai chân có khắc những cổ-tự Hy-lạp nói rằng có mấy người trong đoàn phái-bộ của vua Psamme-



Hình con ngựa khắc trên đá trong một hang đá thời xưa

tiểu sử Elephantine đã thám-hiêm thương-du sông Nile tới khúc sông có thể đi thuyền bè được.

Lời bi-ký đó hẳn có khác gì một tin viết đăng báo hàng ngày bây giờ?

Tại đền Esculape ở Epidaure có hai tấm bia đá trên đó ghi tên những bệnh-nhân đến cầu Thần chữa bệnh và được qua khỏi như thế nào.

Có tất cả hai mươi trường-hợp bệnh-nhân được Thần phủ-hộ cho khỏi bệnh kỳ, xin kể ra đây là « trường-hợp » làm thí dụ :

« Một người ở đất Toroné đã nuốt phải địa, khi ngủ, người ấy nằm mơ thấy Thần cầm dao mổ ngực, lấy địa ra để vào tay mình và khâu lại chỗ ngực mở. Ngày hôm sau, khỏi hết bệnh tật. Người ta nói rằng số dĩ người ấy nuốt phải địa là vì bị bà mẹ vợ gian ác cho địa vào mặt ông và rượu vang lừa cho uống. »

« Chàng Heraicus ở đất Mitylène trên đầu không có sợi tóc nào, mà lại mọc vô số tóc. Lấy làm xấu hổ vì những lời chế-riêu, chàng ngủ trong phòng ngủ trong đền. Tuần lấy tay xoa thuốc vào đầu chàng, rồi tóc mọc lên. »

Trong cuốn « Ancient Records of Egypt » nhà bác-học Mỹ là ông James Henry Breasted dẫn vô số những lời bi-ký lịch-sử và kỷ-niệm cổ của dân Ai-cập, lời nào cũng có tính-cách những tin-tức đăng báo ngày nay.

Người Trung-hoa, người Nam xưa thường ghi những việc lớn trong các triều vua, hoặc những chiến-công về vang, những cuộc cải cách chánh-trị của vua quan trên các chương đồng, đỉnh đồng hay trên các bia đá, mục đích để công chúng đương-thời và hậu-thế đều rõ những việc quan trọng xảy ra. Lại có lệ yết bảng gỗ ở cửa kỳ-công các quan to gọi là « Phiệt Davet » và viết chữ vào gỗ thả sông để tiện-triễn quân-dân (tức là truyền hịch)... Đó đều là những hình-thức đặc-biệt của nghề làm báo, là nghề loan-báo tin-tức cho mọi người biết.

Thời cổ sơ, thời thành La-mã mới lập, tại đó đã có những bản biên-niên của các đại-giáo - trường hay những bản Đại-biên-niên (Annales des Pontifes ou grandes Annales).

Viên đại-giáo-trưởng sự tâm, thu thập hết thảy những việc chính-sự xảy ra trong một năm, viết lên trên một cái bản quét chất trắng, để trong nhà, dân chúng được tự do vào tra cứu.

Trên đầu những tấm bản biên-niên đó viết tên các quan đốc-lý và các quan tòa, ghi chép hết thảy mọi việc công, lễ công, những phiên họp Hội đồng quốc hội, những việc quân sự, những việc thuộc về binh-lực. Ngoài ra, người ta lại thấy ghi cả những việc dựng tượng lập đền, làm công thự, những thiên tai, những kỷ nhất thực, nguyệt thực, những việc kỳ dị xảy ra đủ hết.

Nhiều khi, những bản sử ký viết lên bản đó ghi cả những việc lật vật hay bay. Văn hào Plinie thuật rằng :

« Những bản biên-niên ấy có kể lại rằng khi thành Cassilinum bị quân vua Hannibal vây hãm, có con chuột bản tới giá 200 đồng; người bán chuột sau bị chết đói, còn người mua chuột thì được sống sót. »

Coi vậy, thì sử ký và báo chí thật không khác nhau bao nhiêu.

Tờ nhật báo viết tay thứ nhất hoàn cầu

Những bi-ký, những lời ghi chép trên đá, trên đồng, trên gạch, trên gỗ, những bản biên-niên nói trên, dưới con mắt nhà khảo cổ ngày nay, đều có tính cách những tờ báo cổ. Song đối với người xưa, đó không phải là những tờ báo theo nghĩa-chúng ta hiểu ngày nay, và người xưa cũng không hề nghĩ rằng khi làm thế là họ làm báo.

Những giấy tờ cổ có thể coi là những tờ báo thực hiện, như những tờ báo ngày nay là những bản « Công văn » (Acta publica) xuất hiện ở thành La-mã.

Không biết rõ, những bản « Công văn » ấy xuất hiện đúng hồi nào, song nhà văn Semprounus Asellio sinh vào thế kỷ thứ hai trước Tây lịch kỷ nguyên, nơi rằng đã tra cứu lục ở những bản công văn đó, được tất cả lịch sử dân Hy-lạp và các cuộc chiến tranh giữa dân Hy và dân thành Carthage. Như vậy, ta có thể nói rằng những bản công văn ấy xuất ra đời vào khoảng từ năm 264 tới năm 149 trước Tây lịch kỷ nguyên. Văn hào Plinie thì lại rằng do tuy vậy họ giong lạng công văn đầu tiên năm 639 sau năm lập thành La-mã, rồi M. Asilius và C. Portius làm quan Đốc-lý, tại La-mã có trạm mua ra sữa và ca mau. Đồi chài ra, thì năm 639 sau năm lập thành La-mã nhằm vào năm 115 trước thiên-chúa-giáng sinh.

Nghĩa là tập « Công văn » La-mã xuất hiện từ lâu đời lắm.

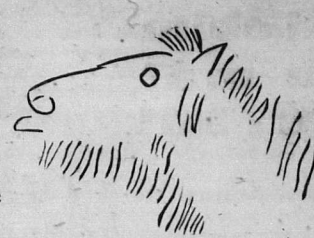
Không hiểu ban sơ, những tập « Công văn » đó do chánh phủ hay tư nhân soạn chỉ biết đến năm 59 trước Tây lịch kỷ nguyên, khi Jules César được cử làm Đốc-lý thành La-mã thì « Công văn » đổi thành cơ quan chánh thức của nhà cầm quyền.

Jules César muốn đề dư luận công chúng kiểm soát các việc của Nguyên-lão nghị viện và ra lệnh công-bố những việc hàng ngày của nhân dân và của Nguyên-lão nghị viện.

Muốn cho việc công-bố đó được đúng sự thật, César bỏ mấy nhà văn vào dự Hội đồng và theo các công việc của Hội đồng từ đầu đến cuối.

Bản-chức mời các người cứ theo thời-sự mà tưởng tượng số-mệnh của Đông-dương này sẽ ra sao, một khi đã nghe lời khuyên tai - hại của đảng phiến-loạn.

Đông - dương đem gán cho mấy cường-quốc không đủ lực để giữ thuộc - địa. Đông - dương đem sức mỏng manh mà chống cự thì chỉ có uất xương sống huyết, thành đồ nước tan.



Hình một cái đầu nai, trong một hàng đá

Natagiri và n ky bấy giờ gọi là no'ari nghĩa là nhà văn viết bút ký hoặc cursors: là nhà văn chạy nhanh, vì họ có một lối viết rất nhanh có thể ghi chép kịp những lời người ta nói. Lối viết do vậy cũng như lối viết tốc-ký ngày nay, và chính đó là một lối viết tốc ký người Hébreux biết dùng trước nhất hoàn cầu, rồi đến

người Hy-lạp, người Hy-lạp biết dùng lối tốc-ký do từ trước đó Jules César. Người La-mã đầu tiên bắt chước lối tốc-ký của Hy-lạp là Ciceron. Sang Rhodrs và Nê-đi-ên (Hy-lạp) học khoa triết học, khi về Ciceron đem luôn cả lối viết tốc ký về nước.

Đành rằng tập công văn « Acta publica » ra đời trước thời Jules César nhiều, nhưng César đã cho tập công văn ấy một mối quan hệ từ xưa chưa từng có, và nhất là đã cho xuất bản áp đó hàng ngày liên tiếp không ngừng, vì ông khác gì một tờ nhật-báo vậy.

Vì thế năm 1932, Hội Ái-hữu các nhà báo ở La-mã đã dựng tượng đồng kỷ niệm Jules César và tôn là « nhà báo thứ nhất người Ý » (tượng này cao 2m85 tạc-thành ngày 28 octobre 1932 tại công viên thành La-mã).

Coi đó, tập công văn ấy rất có thể coi là tờ nhật báo cổ nhất hoàn cầu.

Cũng như nhiều tờ nhật báo ngày nay, tờ báo này lần lượt thay tên nhiều lần. Trước là « Acta publica » (công văn), sau César đổi ra làm « Acta senatus romani » (La-mã nguyên lão nghị viện công báo) sau lại đổi tên ra làm « Acta populi romani » (La-mã dân báo) và « Acta diurna » (nhật báo).

Có điều là tờ nhật báo ấy trình bày khác hẳn các tờ nhật báo ngày nay. Nó chỉ là những tờ yết thị khổ nhỏ, viết bằng tay, người ta dán trên các tường phố, các ống thành hoặc để đọc trong mấy cửa hàng thợ cao.

Tờ nhật báo thủy từ đó đăng những tin tức như thế nào?

Theo những văn hào thời cổ La-mã, thì tờ nhật báo ấy trước đăng các tin ở kinh đô sau đăng đủ thứ tin tức, chẳng khác gì những tờ nhật báo ngày nay.

(kỳ sau sẽ tiếp)
VĂN-HOÈ

Cuộc đời chim nồi của một ông chủ - bút

hay là

NGHỀ LÀM BÁO Ở BA-LÉ

Làm báo là một nghề người ta « nhập tịch » dễ hơn cả, và cũng vì lẽ đó nó là một trong những nghề làm cho các bạn thanh-niên ham muốn hơn.

Nhưng có bao người muốn làm báo đã biết rõ được các cơ - quan phiên phúc của một tờ nhật-báo lớn, tức là biết được các nghề nghiệp tạp toái mà người ta quen gọi chung là làm báo.

Đối với tất cả mọi người, nhà báo là người viết một bài về một vấn đề gì, nhưng có biết đâu có nhiều nhà báo không bao giờ viết gì cả.

Mà cả đến trong số những người viết cũng có hàng « lỏ » chuyên môn, từ phóng-viên viết tin vật, phóng-viên thể-thao cho đến biên-tập viên giữ mục chính-trị quốc-tế và phóng-viên viết những bài phóng-sự lớn, đây là chưa kể những người chuyên phê-bình ca-kịch, nhiếp ảnh v. v. ...

Các người mới trên thuộc về hạng làm báo « đứng » (presse debout) gọi theo danh-từ của tòa-án. Ngoài hạng đó ra, có một hạng mà chúng ta có thể gọi là hạng viết báo « ngồi » (presse assise) nghĩa là một số nhỏ nhà báo không viết báo giờ cả và không thấy tên tuổi ở dưới các cột báo, nhưng không phải không là những phần tử hệ-trọng trong một cơ-quan ngôn luận lớn. Chúng tôi muốn nói đến những viên thư-ký tòa-soạn, các viên chủ-trương các mục trong tòa-soạn (bóng-tin, chính-trị quốc-tế v. v.) và trên hết các viên đó là « iên chí » - bút.

Những người đó lập thành bộ tham-mưu. Việc kén chọn hạng người đặc-biệt trong báo-giới ấy có giống với cách lựa chọn những nhà viết báo chuyên viết hằng ngày không ?

Câu-bản về cách lựa chọn đền thế cả, nhưng chi-tiết có khác nhau. Dưới đây chúng tôi sẽ thuật kỹ đời làm báo của một người bạn thân của chúng tôi tên là Criton, một tay chủ-bút có tiếng trong báo-giới Ba-lé về mấy năm gần đây.

của CƯỜNG-ĐẠI-LONG

Criton ngoài 20 tuổi, không thích học luật, học thuốc là những môn học mà gia đình muốn cho chàng theo đuổi. Một hôm, do sự hiếu kỳ hơn là sự gì khác, chàng đến thành Tarbes (Pérpignan) và xin đến ở cho qua ngày tại nhà ông chủ nhiệm tờ báo Le Petit Tarbais (Le Petit Pérpignais, hoặc tờ báo gì điấy) — là một tờ báo độc nhất trong miền đó.

Ông chủ nhiệm không yêu cầu chàng phải đem trình các văn bằng, nhưng báo chàng rằng:

— Cậu ơi, phải ra tận chân tường mới trông thấy thợ nề. Tôi sẽ xét trong hai ngày luôn xem cậu có thể làm được gì không. Tôi sẽ

gắng sức làm cho cậu quen với công việc, nhưng nếu cậu thực không có tài làm nghề này thì cậu vẫn có đủ thì giờ làm nghề khác, cậu chỉ mất công hai ngày mà thôi. Được chứ?...

Criton không dám nói là không thích, nhưng sau cũng phải lại gần bàn giấy trên đề ngôn ngang các bài báo mới cất, bên cạnh có một lọ nước và một cái kéo.

Ông chủ nhiệm nói: — Cậu ngồi. Ở đây có một minh từ, nên vừa làm cả chủ nhiệm, quản lý, chủ bút, phóng viên, chữa bài, nghĩa là tất cả tòa báo.

Trước hết, Criton học sự cốt yếu của nghề là công việc ăn lót. Dân dân, chàng phân

biệt được các thứ chữ in, thứ nào là chữ 8, chữ 9, chữ 10, và làm quen với các loại chữ hoa, thể nào là như Cheltenham, cochon, sphinx và polyphème. Ít lâu chàng đọc ngược được các chữ trên bàn in và nhận được các « phốt » ăn lót rất nhanh.

Criton không lấy thế làm tự-túc, và ông chủ nhiệm cũng có lòng thích, nên bày cho chàng quen với các « nghề nghiệp » lật vật trong nhà: chàng tìm các báo cũ để thêm các tài liệu cho bài xã-thuyết ngày hôm sau, chàng viết những bài thật cuộc rước đèn, hoặc đám cưới trong làng, chàng đánh máy lại các bài của các phóng viên ở các miền lân cận gửi đến.

Một buổi sáng, ông chủ nhiệm thấy đầu óc bối rối, báo Criton rằng:

— Hôm nay tôi không viết bài công kích được, có thể viết thay cho tôi một bài xã-thuyết không? Cậu viết xem đến tôi xem lại và ký tên.

Bài xã-thuyết được ông chủ xem lại, bằng lòng cho đăng và ban khen cậu bé rằng:

— Tôi xem cậu có ý đấy.

Thế rồi ông chủ cứ thấy đầu óc bối rối luôn, cậu bé từ đấy giờ đi chẳng những viết các bài xã-thuyết, các bài hải hước, các tin tòa án, các bài phóng sự, phóng-vấn, mà còn coi cả việc đặt bài trên mặt báo nữa.

Từ đó, ngày nào ông chủ cũng hỏi ý kiến cậu bé về việc xuất bản số báo ngày mai.

Nhân dịp có cuộc tuyên-cử, cậu bé viết bài công kích hằng hải người ra ứng cử về phe nghị-lâm, còn « căng-di-đa » nhà lại được tăng bốc lên tên của cậu bé. Nhờ một phần về cuộc hát chiến đó, cậu bé nổi tiếng.

Thật cậu bé rất có biệt tài về nghề làm báo, ông chủ đã định gả con gái cho cậu.

Nhưng Criton có tham vọng khác. Chàng muốn thoát ly những gây liên lạc buộc chàng phải lưu lại trong một xã-tính nhỏ, phải làm công việc bề bộn mà chàng cho là đến chết già mất. Chàng nhân dịp lên Ba-lé thăm một ông bạn Nghị-viên hiện làm chánh phòng thông tin của tờ báo « Paris Matin » mà trước kia chàng đã được gặp ở Tarbe hồi tranh cử nghị-viên. Chàng muốn được một chân biên tập ở chốn kinh đô.

Ông bạn nghị-viên nói rằng:

— Thật, anh may lắm. Phóng viên của chúng tôi vừa xin thôi. Anh giữ công việc ấy hộ cho và đi ngay ra các sở Cẩm lấy tin. Đi ngay cho!

Criton bắt đầu chán nản. Ở Ba-lé chàng hình dung được nghề nghiệp mới cách khác, nhưng chàng đã bị mắc vào trong hai vòng kim rôi.

— Hãy nói cho tôi biết tên anh là gì? Criton, Criton, ở đây có nhiều phóng viên quá khiến tôi chẳng biết ai là ai cả. Ngày đây, một bài diễn-trà rất hay cho anh. Người ta mới tìm thấy trong sông Seine ngay phía trước tòa án một cái tử-thi, có lẽ là một người say rượu vô ý đã ngã xuống tới quách. Cần cứu cho người đó chưa rõ, anh hãy lại hỏi xem người vợ đã đem xác chôn ở đâu. Nếu người vợ không nhận thì anh phải có tìm lấy một người tử-thien để nhận cái tử thi ở sông Seine kia chính là chôn của mình. Tôi muốn tỏ cho sở Cẩm biết rằng không cần đến họ chúng ta cũng có đủ tin tức. Bây giờ một giờ mười phút rồi, đến đúng ba giờ, anh phải đem bài cho tôi xem.

Đến quá một giờ sáng, Criton đi tìm một người đàn bà đương-ngủ im lặng, lên vào bên cạnh và bảo rằng:

— Thưa bà, có phải chồng bà vừa chết đuối ở sông Seine không?

Criton bắt đầu từ ý muốn tiếc thành Tarbes là nơi không bao giờ xảy ra những cuộc điều tra như thế cả; nhưng dần dần chàng càng làm quen được với cuộc đời mới khó chịu đó.

Được ít lâu, chàng làm hết việc này qua việc khác, chàng thấy phóng viên thể thao, khi chàng viết tin tòa án.

Tòa soạn khen ngợi lại viết nhanh của chàng.

Sự « tinh-cờ », sự may mắn của những người có tài có chí đã hiển cho Criton một chân biên tập tại nghị-viện của tờ báo đó mà chàng không hề để ý đến. Mới 25 tuổi, được biết tin về nghị-viện tại một cơ quan ngôn luận lớn ở chốn thủ đô, được ký tên bằng chữ « đăm » ở trang nhất, chàng thật đã biết tiến thân rất chóng! Lúc này chàng mới nhớ đến tờ báo nhỏ ở tỉnh mà chàng đã dâng làm khi giới ban đầu, chàng mới nhớ đến ông chủ nhiệm cần-cù đã dạy cho chàng biết nghề làm báo!

Ông bạn nghị-viên mà chàng đã giúp đỡ từ lâu cho chàng quen với các sự bí mật ở Hạ nghị-viện. Đây là nơi giải-khát mà người ta bàn định các mưu-cơ trước khi đem ra công bố ở diễn đàn.

— Bạn ơi, bạn hãy giữ lấy các chính-kiến của bạn. Các chính-kiến đó chỉ quan trọng



nghiệt thay nghề ca kịch! Chẳng chờ có dịp là bỏ ngay cái nghề viết bài phê bình ca kịch đáng buồn đó...!

Naug công chúng lại thêm thưởng cái nghề đó, họ bảo rằng: người đó đi xem hát không mất tiền, còn hơn, người ta phải giả tiền để đêm nào cũng đến ngồi giải trí trong một cái ghế bành.

Nhưng nếu người ta biết!...

Một buổi sáng kia, cơ-hội đã đến. Một vị nguyên lão nghị viện mà trước kia chàng viết bài tán-dương trong khi còn giữ mục «nghị viện» mới được lên giữ chức ngoại giao tổng trưởng trong nội-các mới.

Vị ấy nhớ đến Criton và đem chuyện nói với ông chủ nhiệm tại khách sạn La Paix.

— Tại sao không để Criton giữ mục chính

gửi cho dân Esquimaux, nào lời hiệu-triệu của thánh Gandhi gửi cho dân Canaques để yên-cần giúp dân Ấn chống với chính phủ Anh, 'bật là oai vè!

Hơn lúc nào hết các sự tã-nhận lẫn lẫn ở nghị viện đối với chàng là một việc phát minh quan trọng, nhưng cuộc đời, nhất là ở Ba-lê, chẳng qua là một tấn hài kịch lớn mà thôi.

Đến bây giờ, trong kỷ ức của chàng, thứ dân nghị-viện, nguyên-lão nghị-viện, các tài tử Charles Dullin, Louis Jouvet đến là những phương-tuồng cả. Vậy cần gì cho là quan trọng cho lắm, có ích gì tương thuật kỹ một buổi tranh luận ở nghị viện hơn một tấn hài kịch của Sacha Guitry. Thật chàng là người nông nổi, từ trước đến nay chàng cho các việc đó là quan trọng cả.

Nếu đem xét các việc cho kỹ, chính trị quốc tế cũng chỉ là một tấn bi kịch sâu thẳm, cho đến các cuộc nghênh tiếp ở viện Hàn-lâm Pháp, các phần thưởng Goncourt và sắc đẹp đi nữa đều vậy cả thôi. Từ nay về sau, làm sao lại coi các việc làm của bọn tài tử diễn tấn kịch lớn của loài người kia là quan hệ được? Phải chăng nên trông các sự đó bằng cặp mắt lạnh lùng còn hơn.

Nếu thế, nghề làm báo sẽ không còn là nghề làm báo nữa. Lấy ai để thuật lại những hành vi, thái độ của những người đóng kịch đời nữa.

Theo lương tâm, chàng xét tấn kịch đó về tất cả các phương diện, rồi chàng đem chuyện ngỏ với viên chủ bút trong khi viên này xem ra có bộ vui vẻ.

Viên chủ bút nói:

— Những điều lo ngại đó, tôi cũng công nhận như thế.

— Nhưng có cách gì giải quyết không?

— Cách gì được?

— Có một cách đừng viết nữa, cái điều mà tôi đã định làm từ 15 năm nay.

Nếu ông muốn, tôi sẽ cử ông giữ chân phó phòng thông tin.

Criton xin nghĩ đã. Nghề đó rất mới cho chàng, đây là một cách làm báo không phải viết vậy.

(kỳ sau đăng tiếp)

Nguyên văn của CƯỜNG-ĐẠI-LONG

(Một người đã từng làm báo ở Ba-lê)

Bản quốc-văn của TÙNG-PHONG



trị quốc tế? Ông chẳng thấy chàng viết bài phê bình ca kịch rất tâm-thuở ư, chàng làm việc đó thật không phải địa-vị. Nay, nếu để cho chàng giữ mục chính trị quốc tế, tôi dám chắc sẽ viết được nhiều bài hay.

Ông chủ nhiệm nghĩ một hồi rồi nói: «Thật vậy, Criton phê bình ca kịch kém xa Criton viết bài về nghị viện.»

Rồi để được lòng vị ngoại giao tổng trưởng, lệnh đó truyền ra ngay. Hôm sau, Criton đã vào lần đầu lấy tin ở phòng báo-chi bộ ngoại giao.

Người tùy-phái ở phòng ấy cho rằng ngày nay Citron đã trở nên một nhân-vật quan trọng của nhà báo. Trên bàn giấy đề nào địa chỉ của Thủ-tướng Ba-lu tại nghị viện Téheran, nào bản thông điệp của Tổng thống Roosevelt

trong Nam. Nguyên xưa người Việt nam mình sang ở đất Xiêm --- tức Thái-lan bây giờ --- khá đông vì lẽ hoạn-nạn ở quê - hương xô đẩy. Có hai hạng người kết-hợp lại thành đoàn - thể, ở thành xóm làng riêng. Một là Cự

A n n a m hương (Sam-phên, theo tiếng Xiêm) gồm những người theo đức Cao-hoàng sang từ trăm năm về trước. Hai

là Tân An-nam hương (Sam-xên), những người theo đạo Thiên-chúa ở khoảng hai triều Minh-mạng Thiệu-tri, trong nước có lệnh cấm-đạo nghiêm khắc họ trốn qua Xiêm rồi sinh-tụ luôn ở đấy.



Ông Nguyễn Văn-Vinh khi làm [?] Đảng cộng-tộc bác *

SÁCH MỚI

T. B. C. N. vừa nhận được quyển « Lữ nhau vì tình » của Vũ-trọng-Phụng do nhà Librairie Centrale xuất bản, giá bán 0\$ 80.

Chúng tôi không cần phải giới thiệu nhà văn Vũ-trọng-Phụng mà ai nấy đều biết tiếng, chúng tôi chỉ cần nói rằng quyển « Lữ nhau vì tình » có lẽ là quyển sách hay nhất của Vũ-trọng-Phụng viết. Đó là một chuyện tả rõ hết những cuộc đời lãng mạn của các lứa thanh niên 20 tuổi tự cho mình là tân tiến để tự theo tiếng gọi của yêu đương.

« Lữ nhau vì tình » sẽ làm cho ta nhìn rõ thấy mặt thật của ái-tình. Cuốn sách này là một cuốn sách mà những ai sắp sửa lấy vợ lấy chồng, ai đã có vợ, có chồng rồi cũng nên đọc, và nên đọc lại nhiều lần.

Họ sẽ không tiếc thời giờ của họ.

T. H.

Đoàn thể trên đã hoàn toàn hòa theo bản-xứ, nhất thiết ngôn-ngữ phong-tục, không còn chút gì vương - vấn cổ-hương.

Duy có những người ở vào đoàn-thể sau thì còn giữ được phần nhều bản-sắc, tuy sự sinh-hoạt có thay đổi theo hoàn-cảnh, nhưng tiếng mẹ đẻ vẫn không nhãng bỏ; lại có tình đùm bọc quây - quần với nhau, là nhờ có sức tôn-giáo

Lúc ấy quốc-ngữ, theo khuôn-phép đức cha Bá-da-lôc chỉnh-dốn, đã thành nền-nếp rõ ràng. Trong phái Tân An-nam có mấy người đàn-anh đã học quốc - ngữ và thấy sự lợi - ích, bèn xin các cố mộ ra ở thành Bắ-cốc một nhà in để in sách vở quốc-ngữ truyền-bá trong đám kiều - dân.

Nhà in này xuất-bản nhiều sách quốc-ngữ về việc đạo, như ca văn, hạnh các thánh, bản dịch kinh thánh Cựu-ước, Tân-ước, phép giảng 8 ngày v. v. Ngoài ra có một tập kỷ-yếu, gần như tạp chí, xuất-bản bất thường, ghi chép những việc quan-hệ trong giáo-hội và dân-gian cho các đạo-hữu cùng biết.

Thế là trong khi ở nước nhà chưa ai biết quốc-ngữ là gì, không chừng có một vài cụ nhà-nho trông thấy mà cho là tà - văn không thêm nghiên cứu cũng nên; trong khi ấy một nhóm kiều-dân ta ở ngoài đã được

ay - phương và chữ - quyền mới đặt vào xứ Nam-kỳ, dân-gian ta mỗi ngày một lợi-dùng phổ-thông quốc-ngữ thêm nhiều thêm rộng. Số người hiểu sự tiện lợi mà tranh-dua học-tập biết đọc biết viết khá nhiều, quốc-ngữ không còn phải là văn-tự riêng ở giáo-bản, mà là của chung cả xã-hội dân-chúng.

Một trang Đẳng-cổ Tùng-báo lảnh quốc-ngư

ng-bảo lảnh quốc-ngư

phát tư - tưởng. Mà
cũng không phải

Về mặt sách báo quốc ngữ trong Nam ta phổ-thông truyền-bá sớm hơn Trung Bắc-kỳ hơn hai chục năm. Hồi đó, những truyền Chinh-dòng, Thủy-hử dịch ra quốc ngữ, giá bán bốn hào mỗi quyển hoặc có thể hai xu mỗi ngày, chưa có độc giả ở hai

Một trang Đẳng-cổ Tạng-báo bằng chữ nho

(Còn nữa)
QUÁN-CH

Trình bày

1) NGƯỜI THIẾU NỮ
KỶ DỊ
 bộ trình thẩm kinh dị bí mật
 nhất của Nguyễn - Ngọc - Cẩm.
 Trên 100 trang giá 0p60.

2) CỬU ĐÀU SƠN vũ hiệp kiếm thuật tiền thuật của Hải Băng, Hành động ngang
 thò ghê gớm của môn đồ Thiếu lâm tự. Trên 100 trang 0560 **Cổn rứt rít: SƠN ĐỒNG NỮ**
HƯƠNG MÃ (vũ hiệp) của Hải Băng, giá 056. Đã ra hơn 40 thứ sách đủ các loại.
 Hội catalogue. Thư, mandat đề: **Á CHÂU XUẤT BẢN CỤC 17 EMILE NOLLY - HANOI**

ĐÃ XUẤT BẢN :

Giặc Cờ đen

Sách dày 100 trang, khổ 12 x 19,
bìa hai màu — giá bán 0\$35

Cô Tư Hồng

dày 240 trang, khổ 12 x 19, giá 0\$80

HỎI TẠI :

TRUNG — BẮC THƯ — XÃ

26, Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi

Tiếng Anh
cho người Việt-nam

của NGUYỄN - KHẮC - KHAM chủ nhân và
chương và luật khoa - 15, nghiệp anh văn
tại đại học đường Paris

CUỐN THỨ NHẤT - 400 Anh và bài thực hành kỹ
hơn 100 trang giá 535. **Cuốn thứ recommenda 4430**

CUỐN THỨ HAI - (Anh, Pháp, Việt hai thời) kỹ
100 trang, giá 640. **Cuốn thứ recommenda 0716.** Mua
cả hai cuốn được gửi một opét, thư và mandat xin đi

M. NGUYỄN-KHẮC-KHAM
36, Boulevard Henri d'Orléans Hanoi Tél. 366
Boite postale 24

UÔNG XONG CỐC RƯỢU LÀ IN XONG TỜ BÁO

Độc - giả

cổ thể in lấy báo ở trong nhà không cần phải đi mua

Câu chuyện lạ lùng và khó tin nhưng này xảy ra ở Mỹ năm 1933, nhưng bây giờ thì nó chỉ là một công việc hàng ngày của dân Mỹ mà thôi!

Năm ấy ngôi sao chớp bóng June Travis đang lúc nổi tiếng thì bỗng bỏ Màn-Ảnh để bước sang nghề ca-hát và ký với hãng truyền-thanh N. B. C. (National Broadcasting Company) một bản giao kèo đem lại cho nàng vài chục vạn bạc mỗi tháng miễn là cô ấy chịu chịu đứng trước máy micro để hát cho khắp nước Mỹ nghe?

Các báo Mỹ tranh nhau đăng tin này lên trang nhất vì hồi đó June Travis rất được dân Mỹ say mê!

Ngày June Travis và ông giám đốc hãng N.B.C ký tờ giao kèo thật là một ngày long trọng vì ngoài các người danh tiếng trong ban Điện-Ảnh đến dự lại còn có hai ông operators đến quay phim, ba chiếc máy truyền thanh để cho June Travis nói cảm tưởng và dự định của mình, sáu ông thợ ảnh chuyên môn và 12 nhà báo đã được lựa chọn rất kỹ càng trong hàng trăm ông nhà báo khác!

Sau khi đổi bên đã ký xong bản giao kèo đây độc những chữ số rồi thì ông Menser — giám đốc hãng truyền thanh N.B.C. — liền gọi một ông thợ ảnh chuyên môn của hãng ra và giới thiệu với các ông nhà báo có mặt ở đó:

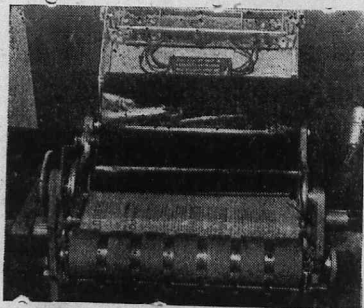
— Nhà nhiếp ảnh Warred đây sẽ chụp một bức ảnh cô June Travis ngồi cạnh tôi. Xin các ngài nhìn đồng hồ của các ngài xem nó chỉ đúng mấy giờ?

Các ông nhà báo giờ đồng hồ ra xem và thấy vừa đúng 12 giờ 32 phút trưa!

Sau đó ông Menser mời:

— Bây giờ thì xin rước các ngài quá bộ sang phòng bên để uống một cốc champagne mừng cô June Travis.

Các ông nhà báo có nhiều là nhận lời tức khắc. Phòng bên là phòng khách có đủ các thứ rượu và các thứ bánh. Mọi người chuyện trò vui vẻ



MÁY IN BÁO Ở NHÀ
Đó trong cái máy in báo bằng vô-tuyến-điện,
in ngay báo tại nhà các độc giả

nhưng ai nấy cũng dấy lên một cái tò con rất đẹp để ở một góc buồng. Trống gần tựa như một cái máy radio không có mặt kính ghi các làn sóng mà các khay để vận cho máy chạy.

Một ông nhà báo tò mò hỏi:

— Cái gì này đúng cái gì vậy thưa ông?

Ông Menser cười:

— Lát nữa ông sẽ hiểu!

Máy in báo tại nhà!

Mọi người thấy vậy lại quay ra ăn uống. Đột nhiên ở trong cái tò con kia bỗng phát ra một thứ tiếng y như hét thứ tiếng một cái máy chữ chạy và ở một cái khe con độc ngay ở trên đầu tò con một tờ giấy dài có chữ vừa in xong đang dần dần chạy ra!

Mọi người đều sống sốt chạy lại và thấy đó là một tờ báo chuyên từ đầu không biết lại đây bằng vô-tuyến-điện. Tờ báo này có đủ cả tên, cả các tit lớn, các bài xã thuyết, các bài phê bình, các tin tức hàng ngày, có ảnh chụp, có tranh vẽ và có cả đến tin giờ cuối nữa. Y như hét một tờ báo khác vừa ở nhà in đưa ra.

Đề cho mọi người bỏ tờ vài giây đồng hồ rồi ông Menser mới nói:

— Bây giờ thì xin các ngài xem lại đồng hồ chỉ mấy giờ?

Các ông nhà báo lại lấy đồng hồ ra và thấy vừa đúng 1 giờ 35 phút. Cùng lúc ấy tờ báo ở trong cái kia chạy đến đoạn có in một bức ảnh cô June Travis và ông Menser chụp với nhau vừa được đúng 43 phút ở phòng bên cạnh!

Các ông nhà báo Mỹ xưa nay vẫn là những ông người đã quá quen với các sự quái lạ của thế-giới mà lần này cũng phải lấy làm ngạc nhiên về cách in báo bằng vô-tuyến-điện như thế này.

Trong 43 phút đồng hồ!

Ông Menser đặt cốc rượu xuống bàn và giảng nghĩa:

— Bức ảnh cô June Travis này chụp hồi 12 giờ 32 phút ở phòng bên cạnh đây và rửa thành ảnh sau 3 phút rưỡi! Đem đến nhà máy truyền ảnh bằng vô-tuyến-điện để truyền bức ảnh này từ Hollywood đến sở vô tuyến điện Saint-Louis — cách đây 2.000 cây số — mất 8 phút đồng hồ. Ở Saint-Louis các thợ chuyên môn sửa chữa lại ảnh đôi chút rồi đánh điện cho nó lại về cái máy radio tối lớn này trước sau mất vừa đúng 43 phút. Tờ báo này gọi là tờ báo Post Dispatch.

Nói đoạn ông xé ngay tờ giấy dài đang còn chạy ở trong cái máy in con con kia ra và đưa cho mọi người xem bức ảnh của cô June Travis.

Tờ báo lạ lùng nhất thế giới!

Tờ Saint-Louis Post Dispatch này là tờ báo hàng ngày in ra và truyền đi bằng máy vô tuyến điện và đời lần đầu tiên trong Thế-giới tháng November năm 1933 ở Mỹ. Tờ báo ấy rộng độ 20 phân phân tây và dài độ 24 phân nhưng tờ nó nổi lên tờ kia hẳn tiếp!

Trái lại với các tờ báo hàng ngày khác thường



BÁO IN TẠI NHÀ
Một nữ độc-giả đang đọc một tờ báo
vừa ở máy in chạy ra còn nóng sốt!

in ở các máy in ra, tờ báo Post Dispatch này lại lấy tin tức và hình ảnh do những làn sóng điện ngắn truyền đến và in tại từng nhà của các độc giả!

Cái tò con lạ lùng kia chính là cái máy in vậy. Mỗi ngày tờ Post Dispatch xuất bản vào đúng 2 giờ rưỡi chiều và hồi bốn giờ lại có in thêm một tờ phụ trương nữa để đăng những tin cuối cùng.

Tờ báo này cốt để làm cho những người đã quá chán nghe các tin tức của máy radio và muốn có một tờ báo hàng ngày có đủ tin tức, nghị luận, tranh ảnh và được một cái lợi này là tờ báo ấy... in ngay tận nhà mình và đến thẳng ngay tay mình không bị thất lạc!

Một nhà báo Mỹ bình phẩm sự phát minh lạ lùng này đã nói:

— Từ nay nhờ tờ Post Dispatch các người điếc cũng thế có máy radios ở nhà được để nghe tin tức thế giới!

ANH-ĐẠT



Trà Thanh - Liên và Trà Tô - Lan

hài thú trà tuyệt phẩm, hương vị vô song ở xứ Đông-dương đã được hết thảy mọi người khen tặng, mua dùng

CÓ BÁN TẠI:

hiệu thực phẩm lớn ở Hanoi như Anpo, Luongky, Asoul, Hapseng.

Haiphong 31km Thành 210g Marsechal Pétain. Haidong
Tran-thanh-Thao 6 Groleau. Haidong: Nguyễn-Đức-Bình 151
Hop-kien. Vinh: Nguyễn-Đức-Giang, 44 Marsechal Foch Huat.
Nam-thuan-Phat 137 rue bong-Ba. Quinhon: Office Commer-
cial et Industriel Indochinois, 10-12, Ed. Odeur-Hai. Quảng
Ngai anh-duy-Thien Sông-vệ Saigon: Saigon commerce 183
rue Lagrandiere. Nam Thương Chú Mau 43 Bd.Gallieni.
Sectrang: Bach Var & Cie. Chientiane Tôn-thất-Trí

Còn thêm đại lý các tỉnh — hoa hồng hậu — điều kiện đủ đáng

h biết, những điều mình
ra, cái gì đã xảy ra hoặc sẽ
ra.

hi ông chủ-bút viết!

ột thiếu-niên chen chúc
ng đám đông người và rẽ lối
ra, xem ra bộ vớ vàng, bội
lắm! Một chiếc mũ, người
vào bàn giấy ngỗng ngang
điện-tin, thư từ, bài lai-
và các mẫu báo cắt. Người
lấy ngòi bút viết loay hoay
t lúc trên giấy, các máy chữ
đầu chạy. Máy điện thoại
leng keng, leng keng; những
trời bận áo sơ-mi, ống tay vén
đến cánh tay hấp tấp chạy
Nhanh lên, nhanh lên
nhanh nữa lên!

Người ấy chấm một cái, thế
ngay mai thành hàng vạn,
ng triệu cái chấm. Mỗi một
từ người ấy viết ra, sẽ có
hàng vạn, hàng triệu độc-giả
c...

Vậy những ai đã cầm đầu ở
n phố này, ai đã làm rung
ng hoàn-cầu bằng những bài
long sự-vĩ-dại, ai đã làm xôn-
o dư-luận của thế g ời?

ơ báo đứng đầu các ơ-quan ngôn-luận thế-giới

Nếu Fleet Street là trung tâm
m của báo-giới hoàn cầu thì
i nơi đến một tờ báo to nhất
g ới người ta phải kể ngày
n báo *Times* của Anh xuất
n ở ngay con đường Fleet-
reet ấy!

Tuy báo *Times* năm 1939 xuất
n hàng ngày trên dưới có 21
n số — nghĩa là một con số rất
so với số xuất bản của nhiều
o khác — nhưng ai nấy đều
ng nhận tờ báo ấy đáng đưng
u các cơ-quan ngôn-luận của
Thế-giới và dân Anh coi báo
n như một trường học cho
áp hời-hảy dân Anh.

Năm 1940 hai việc quan-hệ
y ra: Lord Rothermere, 73
đi, người cầm vận-mệnh báo
Times và nhiều tờ báo khác
a Anh từ trần ở Bermudes,

một đảo của Anh trên Thái-
bình dương và việc phi-cơ Đức
sang đánh phá Londres và ném
bom xuống phá vỡ tòa báo «*Times*» ở Fleet Street.

Lord Rothermere là một người
có quyền lực rất mạnh ở Anh
và thuộc vào những hạng người
mà thiên-hạ gọi là các «ông
vua báo-chi Anh»!

Tờ «*Times*» — tiêu-biểu cho
báo-chi Anh — ra đời được 157
năm nay: từ 1er Janvier 1785.
Lúc đó còn lấy tên là *Daily
Universal Register*. Người sáng-
lập ra nó là John Walter, một
người thư-ký c a hãng bảo-hiêm
Lloyd: Walter đã luôn thua
bán lỗ mãi và bị kiện nợ rồi
sau mới đánh liều ra tờ báo
này Thoạt đầu làm việc đ phát
đặt ngay! Bốn năm sau, đúng
1-1-1788, tờ báo «*Daily Universal-
Register*» đổi tên ra là báo
Times, một cái tên ngắn hơn và
kêu hơn. Số báo đó là số 940.

Từ đó cứ tiến lên mãi và khi
Walter II, con John Walter, nối
ng nghiệp cha vào năm 1812 thì tờ
báo «*Times*» đã là tờ báo có
thế-lực nhất nước Anh rồi!

Nhưng lúc đó có mấy tờ báo
khác ra cạnh tranh và đáng sợ
nhất là tờ *Morning Post*. Wal-
ter II là một người tinh khôn
nên vội vã kiếm ngay cách
thắng tất cả các kẻ địch của
mình. Vừa may, có một tay kỹ-
sư Đức tên là König ở Berlin đến
tìm Walter II đề dạm bán cho
ông một cái máy in chạy bằng
hơi nước, một cái máy rất mới
lạ có thể in ra trong một giờ
một số báo nhiều ngang số báo
của tất cả các báo ở Lond es
in trong một ngày. Tức thì Wal-
ter II cho đặt cái máy in của
König vào tòa báo và in thử ở
báo «*Times*» của mình.

Các thợ trong tòa báo «*Times*»
cho rằng nếu Wal er II dùng
cái máy mới đó để in báo thì
họ sẽ thất nghiệp mất nên họ
cực lực phản đối, họ lại còn
đ nh dấp gây tan tành cái máy
in của nhà kỹ-sư Đức là khác
nữa. Königs hoảng sợ vội đem
máy về Đức nhưng Walter II

đã đi thi giờ xem xét cái máy
in đó để ít lâu sau sẽ chế tạo ra
được một cái máy in khác có
phần tinh xảo hơn nhiều.

Dần dần ông lại chuyên đồ
được hơn thợ in của ông nên
dùng cái máy in của ông đã ráp
theo kiểu c a König chế ra.
Thành thử ông chẳng phải già
một xu nào cho nhà kỹ-sư König
mà tờ báo «*Times*» nhờ đó bỗng
bán chạy hơn trước nhiều và
thêm thanh thế đến nỗi trước
kia vào thời thân-phụ ông, một
cổ phần của báo «*Times*» chỉ
đất có 1.700 đồng mà đến đời ông
— năm 1817 — thì một cổ phần
tăng lên tới 120 lần nghĩa là
204.000 đồng một cổ phần!

Hai đại-sứ của Anh trong mỗi nước

Báo «*Times*» có tiếng đến nỗi
ông Thượng thư Anh Disraeli
đã nói:

— Ở mỗi kinh đô của thế giới
chúng tôi có hai đại-sứ: một
người thay mặt Anh-hoàng và
một người thông tin cho báo
«*Times*»!

Sự thật đúng thế vì báo
«*Times*» không cần gì đến sự
chỉ tiêu phi tôn. Các phóng viên
của báo này ăn lương hậu nhất
thế-giới. Ông chủ bút an hàng
thanh một số lương ngang với
số lương của ông Thủ-tướng
nước Anh và các người thông
tin của báo «*Times*» có toàn
quyền chỉ phi rất nhiều tiền,
miễn là được việc.

Năm 1900, dân Tàu nổi loạn ở
Pekin, bác sĩ Morrison — thông
tin viên của báo «*Times*» ở đó —
tiêu mất 25 000 bạc trong vài
tuần lễ và sau hết âm hồn cho
báo «*Times*» mất 5 vạn bạc chỉ
kể riêng về tiền điện tin.

Năm 1905, giữa cuộc Nga-Nhật
chiến tranh, báo «*Times*» sắm
luôn một chiếc tàu thủy to lớn
có đủ đủ đường khí cụ và thủy
thủ để cho các thông-tin-viên
của tòa báo có thể đến tận nơi
xem quân Nhật và quân Nga
giáo chiến với nhau trước Port:

Những chuyện vặt về đời những tay viết báo trừ-danh

của NG. VĂN-HOÀ

Tranh vẽ của Nguyễn Huyền



x n trích một vài chuyện ngộ nghĩnh về đời làm báo của vài cây bút trừ danh, các bạn cũng có thể tạm biết cái vinh, cái nhục của nghề báo ra thế nào :

Tôi chịu

Nghề báo, hơn hẳn tất cả những nghề nào khác, có những cái nhục luôn luôn đứng ngấp nghé những người làm nghề. Những người làm nghề trông ở tài mình trước nhất, nhưng cũng còn trông ở sự may rủi của đời. Có bao người có khiếu làm báo, có tài hơn người mà lúc nào cũng vất vả linh đình trong khi bao kẻ tài không học kém chêm chệch lều giữ chức quan trọng trong tòa soạn. Bên Pháp, có khi một tòa soạn có tài mà chỉ vì một viên trụ bút viết bài quốc dân không tán thưởng bị nhào đổ trong nửa tháng. Người ta kể chuyện hồi tổng thống Doumergue còn làm báo, bỗng tòa soạn bị lật đổ trong 2 ngày. Lại có khi tờ báo vì nói chuyện ngày tháng quá bị bọn đối phương công kích tìm giết viên chủ bút và bùa vào phá nhà báo và vứt báo xuống sông. Kể từ đời những tay viết báo có danh ra đây là một việc không thể nào làm được. Chúng tôi chỉ

Ông Henri de Noussane, về thế kỷ XIX là chủ sự nhiều tờ báo nhưng báo nào của ông cũng nghèo. Một hôm ông đi đến tòa soạn với vợ và có vẻ nghiêm trang lắm. Ai cũng đợi một tin gì quan trọng. Ông lấy vẻ mặt quan trọng thực, nói rằng :



— Thừa các ngài trong tòa soạn, tôi vừa được một tin rất đáng tiếc: một ông trụ bút báo nhà vừa dẫm ra chỗ trị-sự hồi tiền



lượng ở người giữ kẻ. Đó là điều tôi rất quan tâm và lo lắng.

Ông nghĩ một lát rồi nghiêm trang hơn, nói tiếp :

— Tôi không muốn biết người phạm lỗi ấy là ai nhưng tôi nói lần này để các ông nhớ mãi mãi rằng : nếu một việc như thế còn xảy ra lần thứ hai tôi sẽ đuổi cả tòa soạn, không tiếc !

Nói rồi ông trịnh trọng đi ra cũng như ông đã nghiêm trang đi vào.

Khó nghĩ

Henri Béraud, một cây viết cột trụ của Gringoire (Pháp) những lúc nhàn rỗi thường hay ngồi kể chuyện với bạn hữu về những nỗi hèn vị của mình. Ông vốn có tài nhưng lúc ấy chưa ai biết. Ông chỉ có một cái áo vàng và chỉ tài việc đi chạy giấy mà thôi. Một hôm đó, quá, ông liền vào nhà báo nọ xin một chân phóng viên quen. Ông Béraud nói :

— Người ta giao cho tôi viết một cái tin báo ông Henri Bordeaux tới kinh đô quận Gironde. Tôi bèn đề tit bài ấy là : Ông Bordeaux đến Bordeaux

Giết nó đi, để làm gì!

Bây giờ đến chuyện những ông viết truyện dài cho các báo hằng ngày và các báo hằng tuần. Ai cũng biết Alexandre Dumas là người viết nhiều nhất. Truyện dài ông để lại bây giờ có đến hơn 100 bộ. Người ta kể chuyện rằng lúc sống ông viết cho ba bốn tờ báo một lúc mà khó một cái là ông đều viết chuyện dài.

Alexandre Dumas hẳn nghĩ ra một mẹo rất khôn khéo là cứ kéo dài câu chuyện cho trường giang đại hải ra. Đại khái như hai người bạn gặp nhau:

- Thế nào? ai đấy?
- Tôi đây.
- Tôi là ai?
- Tôi là tôi.
- À, anh đấy à?
- Ủ, tôi đây.
- Thế nào anh thành công chưa?
- Đã.
- Thật ư?
- Chưa lại không à?
- Thế thì hay.
- Hay thật.
- Bây giờ ta ngồi nói chuyện nhé.
- Ừ ta ngồi nói chuyện v. v.

Có nhiên là những giọng chữ ấy đều phải tinh tiến. Đã đành là như thế không làm cho các ông chủ báo vui lòng một tí nào.

Họ bèn đồng lòng viết cho Alexandre Dumas một bức thư hẹn rằng những giọng nào chỉ có 6 chữ trở lại thì chỉ tính nửa giá tiền thôi.

Alexandre Dumas đương đọc bức thư ấy thì có một người bạn đến chơi. Vừa đẩy cửa vào, ông bạn thấy Alexandre Dumas cầm bút xóa lia lịa mà miệng thì lẩm bẩm chữ rủa.

Người bạn liền hỏi:

— Anh làm gì thế?

— Tôi giết nó.

— Giết ai?

— Giết thằng Grimaud, để nó làm gì vô ích.

Ông bạn đương sợ thay cho người bạn sát nhân thì Dumas tiếp:

— Anh tỉnh, để thằng Grimaud làm gì. Tôi đặt nó để nói toàn những câu hai ba chữ mà bây giờ chủ báo họ lại không trả tiền những câu hai ba chữ, tôi còn để làm gì vô ích. Thà cho các vai chính nói còn hơn!

NGUYỄN VĂN-HOÀ

Cuộc trưng cầu ý kiến

Nhiều món nữ trang mới chế 1942, bông, vòng, chuỗi pendentifs nhận ngọc thạch thứ thiệt. Vòng nửa mặt nhận hột xoàn mới lông lánh như kim cương.

QUẬN CHÚA

21, Rue Amiral Courbet Saigon

HOA MAI - PHONG



Hoa pensée và bạc hường biên hiện về đẹp quý phái Maiphong giữ độc quyền: Mua biên tên trước vì số hoa có hạn

7, Hàng Quạt — Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

Người Xưa

CỦA VIỆT THƯỜNG

Một công trình khảo cứu hiếm có về lịch-sử, một tài liệu văn chương quý giá.

Các bạn phải đọc:

NGƯỜI XƯA

đã thường thức cái tinh hoa của lịch sử nước nhà trong thời dĩ-vãng. Tác-giả Việt-Thường đã tận tụy trong 10 năm để hiến các bạn một quyển sách quý trong rừng văn học...

Sách in giấy bản, bìa 2 màu, có 2 tranh phụ-bản của họa sĩ Phi-Hùng và Phạm-viết-Song

Giá 0\$70

C. I. P. I. C.

Hanoi xuất - bản và phát - hành

Thuốc ho gia-đình

đã có bán ở các hiệu thuốc lớn

Mỗi gói 0\$10

TỔNG PHÁT-HÀNH

Nhà thuốc

TUÊ - TINH

Cơ quan khảo cứu thuốc Nam
53, Rue Auvergne — Vinh

1942!!!

Một năm mà cái mốt đội mũ IMPÉRIAL đã lan rộng khắp Đông-dương: Bất cứ lúc nào đội mũ Impérial vẫn thợp hời hơn hết.

Mũ Impérial

Bộ tinh bạc Hội chợ Hanoi 1941
Cần thêm nhiều đại lý các tỉnh viết thư kèm tem về lấy catalogue tại TAMDA et Cie 72, Rue Viéte Hanoi, Tél. 16-78 Đại-lý độc quyền mũ IMPÉRIAL

lơ giấy cái thuyền

chế tạo theo phương pháp mới rất tinh xảo Tổng phát hành: TAMDA et Cie. Viết thư kèm tem về lấy mẫu,

NĂM MỚI

chàng tôi chúc
cho mọi người
trên thế giới
hiếu nhau để
tránh hết
những nỗi
bất bình...

MI

Các ngài có
muốn trở
nên 1 người
thượng lưu
và hữu dụng
không ?

Thật thế, thời
đại bây giờ là
thời đại mà
máy bay, xe
lửa chạy
nhanh gần
bằng nhau.

Những chiếc máy bay khổng lồ kia sẽ đem đến
cho ta bao nhiêu tin mới, lạ. Chuyển xe lửa tốc
hành tới tận kia sẽ chở từ phương xa lại cho ta
biết bao nhiêu thực ngon của tốt...

Thời đại mới, người mới, tiếng mới. Ta đã
thấy thiết thời bao nhiêu, khi ta không hiểu một
người Pháp, một người Anh-lê
hay một người Nhật nói. Còn
gì thiết minh bằng khi hai người
có cảm tình với nhau hay hoặc
có công việc phải trực tiếp với
nhau mà đều chịu không sao
diễn được ý mình ra bằng lời
nói: Như ai nấy rõ, hề biết được
một từ tiếng mới tức là có
muôn ngàn lợi mới đưa đến
cho mình.

Giáo sư Lê-văn-Lương, Cử nhân văn - chương
tại Đại học đường Cambridge (Anh quốc) thấy
chỗ khuyết điểm đó nên mở ra lớp học theo lối
gửi bài lại tận nhà người học để giúp cho những
không tiến theo học đúng giờ cũng có thể nói,
hiếu, viết được thứ
tiếng ngoại quốc
cần thiết cho mọi
người, sống trong
thời đại bây giờ.

Học lớp ANH VĂN
thì chúng tôi có
phương pháp giảng
dạy một cách
rất hoàn bị, người
học sẽ không bao
giờ phải phân nan



Tiếng Anh và Tiếng Nhật Học theo lối hăm thụ

về giọng của mình nói mà người ngoại quốc
không hiểu nữa.

Học NHẬT VĂN thì ngoài những lợi kể trên,
chỉ trong một thời gian ngắn, các ngài đã có thể
nói, hiểu và viết được qua đủ các lối chữ của
Nhật như Romaji, Katakana và Hiragana. Và cũng
chỉ trong ít lâu, các ngài sẽ
hoàn toàn thành một người
mở, sống hợp với thời đại
của mình và có thể tự hào rằng
mình bằng hai người khác (un
homme qui connaît deux lan-
gues en vaut deux).

Nhờ sự tổ chức có quy củ
nên chúng tôi đã tinh được
một giá học phí hết sức hạ để
cho ai ai cũng có thể theo học
được. Hơn nữa các bài ra cho người học,
tinh tiễn thém.

Lớp thứ nhất được mở ngay từ 1er février
1942 rồi. Nay vì có nhiều ngài yêu cầu nên chúng
tôi lại nhận thêm

HỌC PHÍ

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Một thứ tiếng.....	1\$50	4\$00	7\$50	14\$00
Cả hai thứ tiếng ..	2, 50	7, 00	13, 00	25, 00

Hạn học: một năm (học phí phải đóng trước)

Mandat thư từ xin gửi cho:

M. LÊ-VĂN-LƯƠNG

153 bis, Rue Charron - Hanoi

Hỏi han gì xin dính tem giá nhớt

ẤN-ĐỘ

một nước đầy
về thần bí, lợi
phát sinh của

Dạo Bà-la-môn và Phật-giáo

nóng, có gió mùa
nên có mùa lạnh
rào và mùa mưa
nhiều. Ấn-độ là
một xứ diện tích
rộng tới 4 000 000
cây số và có
350 000 000 dân,
các công sản và
khoáng sản rất
nhiều nhất là gạo,

như Tầu, Nhật, Diêm-điện, Vệt
nam, Thổ-lạp, Al-lao, Cao-mên..
Ấn-độ là một miền rất phi
thiên nên từ xưa đã có nhiều
dân ở ngoài đến xâm lược. Hồi
thường có dân Aryas ở miền
Bắc Ấn-độ gần cao nguyên Pamir
đã di cư xuống phía Nam và một
phần thì đến cao nguyên Ba-tư,
một phần đến đồng bằng sông
Indus thảy quân Dasyous ở đây.

Từ khi cuộc chiến tranh Đại-
Ấn bùng nổ và lan tới đất Diêm-
điện, một xứ thuộc Ấn-độ của
Anh và nhất là từ khi Tướng-
giới-Thạch chủ-lịch chính-phủ
Trung-quốc và Tổng-tu-lệnh
quân Tàu xuống Diêm-điện hội
đàm với các nhà cầm quyền Anh

lúa mì, bông, mía, gai, chè, các
thứ cây có dầu, thuốc, dầu hỏa,
manganèse, vàng, chì v.v...

Phần lớn Ấn-độ là thuộc địa
của Anh, Bồ-đổ-nha và Pháp
chỉ có ở đây một vài thành phố,
địa tích của một thuộc địa của
hai nước đó từ xưa còn lại.

thi đư-lưu khắp thế-giới
đó chủ ý một cách độc biệt đến
nước rộng lớn và đông dân vào
hết thứ hai trên thế-giới ở miền
Nam Á-châu đó.

Nơi đến Ấn-độ, chắc các độc-
giã đã đọc qua các sách địa dư
và lịch sử Á-châu, để đã biết
lời nước lớn đó đã từng nổi
tiếng trong lịch-sử nhất là từ
hồi rục rục tới nay và vẫn là
một thuộc địa của Anh từ hơn
ba thế kỷ nay.

Địa-thị và sản-vật của Ấn-độ

Ấn-độ là một bán đảo lớn ở
phía Nam Á-châu hình tam giác
phía Bắc giáp Hi-ma-lạp-sơn là
núi nơi giữa Ấn-độ và Tây-
lạng và chạy dài đến tận hạn
đới Ấn-độ China ở phía Đông
si-lêsch Ấn-độ bằng eo sông
lớn Brahmapoutre Mền chính
và đông dân nhất của Ấn-độ là
Hindustan phía Đông Bắc có
sông Gan-gê (Hằng-hệ) và Tây
Bắc có sông Indus làm giới hạn.
Miền giữa bán đảo là một cao-
nguyên rộng (Deccan) bắc giáp
vịnh biển V. đông và Đông giáp
Tây á áp sát núi Giatès cao tới
2.000 thước. Khi hạn Ấn-độ rất

Ấn-độ thuộc Anh gần những
tỉnh mà người Anh chiếm được
như Bengale, Bombay, Madras,
Peshawar, Bihar et Orissa, Agra
et Aouda, Bérar, Assam... cả
Điêm-điện dân số có tới 280 triệu
và những nước do các vua Ấn-
độ cai trị ở dưới quyền bảo hộ
của người Anh với 70 triệu dân.
Ở Ấn-độ lại có xứ Bonstan ở
dưới quyền bảo hộ của Anh và
Ấn và xứ Népal là một nước
hoàn toàn độc lập ở các miền
núi phía Bắc. Thu-độc cả đế-quốc
Ấn-độ là New Delhi nơi Phó-
vương tước là Toàn quyền Anh ở.

Ấn-độ là một xứ có một nền
văn-minh rất cổ, ngay từ thượng
cổ trong lịch sử đã thấy nơi đến
Ấn-độ là quê hương của hai tôn
giao lớn là đạo Bà-la-môn và nhất
là Phật-giáo một tôn giáo hiện tại
khắp các nước lớn ở Á-châu

lặn, giảng mai, hạ cam,
hết xuôi

Đức thọ Đường

131, Route de Hné - Hanoi

Đó là thời kỳ rực rỡ nhất trong lịch
sử Ấn-độ. Sau thời kỳ này tiếp
đến thời kỳ toàn thịnh của đạo
Bà-la-môn (Brahmanisme) Nhưng
vì đạo Bà-la-môn nghiêm-hắc
qua đáng ngại gây ra một phần
đông lực rất mạnh về tôn-giáo để
âm cho Phật-giáo của đức Thích-
ca phát sinh và trở nên thịnh-
vượng (vào thế kỷ thứ 5 trước
Thiên-chúa giáng sinh). Sau này
vua Durius nước Ba-tư cũng
chiếm một phần đất phía Tây Ấn-
độ đến sông Indus sáp nhập vào
đế-quốc mình. Đến đời vua Ale-
xandre Hi-lạp cũng sang đó hộ
Ấn-độ. Đến đời thế kỷ sau
T. C. sáng-sinh Ấn-độ lại bị
nhiều dân Á-châu ở phía Bắc
tràn xuống và chia xứ đó làm
nhiều nước. Đến thế kỷ thứ 5
đến lượt quân Hông-nô chiếm-
phục Ấn-độ rồi tiếp đến dân Ả-
rập (thế kỷ thứ 7). Đến thập
nhị thế kỷ thì người Ả-rập bị
người Ả-nab-hu đánh đuổi và
hồi thập kỷ thế kỷ quân Mông-cô
của Tamerlan đến chinh-phục
Ấn-độ lập nên một đời vua mạnh
trong ba thế kỷ.

Từ thập kỷ thế kỷ mới bắt
đầu có người Âu-châu đến Ấn-
độ, trước hết là người Bồ-đào
nhập rồi đến thập thế kỷ và thập
bát thế kỷ mới đến người Hà-
lan Pháp, Anh.

Văn đế Ấn-độ không phải là
một vấn đề mới mẻ mà đó là một
vấn đề có từ bao nhiêu năm nay
và đã làm tổn thất bao giết mạng



Ảnh của phủ Đệ-sứ Nhật
Chiến-xa Nhật đang rầm rộ qua các phố Manila

Và biết bao tâm cơ cho người Anh. Ngay hồi đầu năm 1940, ta đã nghe tin là người Anh có ý muốn cho Ấn-độ tự trị. Tin quan hệ đó đã làm cho dư luận Anh và Ấn rất sôi nổi một đạo Đệ-sứ, quân Nhật đã chinh phục cả xứ Ma-lai, chiếm Tân-gia-ba đổi tên là đảo Chiêm-nam và tiến từ biên giới Thái-lan đã chiếm được gần nửa Đệ-ni-ep và sáng thứ bảy vừa rồi có tin là quân tiên phong Nhật đã tiến được vào thành Rangoon thủ đô Đệ-ni-ep, nên vấn đề Ấn-độ nay mai đem tranh luận trước Thủ dân nghị viện Anh như lời Tổng trưởng coi về việc Ấn-độ đã báo trước, lại càng được dư luận khắp thế giới để ý đến một cách đặc biệt. Xét về tình hình chiến tranh ở miền Đại Á, người ta phải tự hỏi rằng:

« Sau Đệ-ni-ep quân Nhật có đánh vào Ấn-độ chăng? » Một nhà quan sát về quân sự của một báo Nhật đã nói: « Năm 1940, chiến tranh ở Đại-tây-dương, sang 1941 chiến tranh lan đến Thái-bình-dương và bước sang năm 1942 Ấn-độ đương sẽ là chiến trường chính và đó sẽ là nơi chiến tranh kết liễu ». Báo « Triễn Nhật tân văn » dự đoán về chiến lược của đồng

minh trong năm 1942 này cũng nói quân Anh, Mỹ và Nga sẽ hợp lực để đánh nhau gần quần Đêc và quân Nhật lên lục địa Ấn-độ vì nếu xảy ra việc đó thì chiến tranh có thể coi như đã kết liễu hẳn và phần thắng hẳn về phe các cường quốc trong « trục ». Nếu lời dự đoán này là đúng thì cớ gì lại đem quả hương của đức Phật Thích-ca và của thánh Cam-đê-sê thành bài chiến trường sau rốt gĩa quân đồng-minh và quân « trục » vậy.

Trung-Bac chu-nhat

(Edition hebdomadaire du T.B.T.V.)

TARIF D'ABONNEMENT

	1 an 6 mois
Tonkin Annam et Laos	\$500 \$425
Cochinchine, France et Colonies françaises...	9,00 4,75
Etranger.....	16,00 8,50
Administration et Services publics.....	16,00 8,50

Les abonnements partent du 1er ou du 16 de chaque mois et sont toujours payables d'avance

Les mandats doivent être établis au nom de « TRUNG-BAC TAN-VAN » et adressés aux: 36 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi

Trong cuộc Âu chiến trước quân Ấn-độ đã từng giúp người Anh chiến đấu ở các mặt trận Âu châu nhất là ở mặt trận miền Đông Nam Âu châu tại Gallipoli. Quân Ấn lại giữ nhiệm vụ hiểm yếu trong đế quốc Anh và sau cuộc chiến tranh có đến 1 triệu dân Ấn-độ để minh ở chiến trường. Giá xong « nợ máu » đó dân Ấn đã có lần yêu cầu Anh được tự trị nhưng Anh không nghe. Sau đó đã có những thời kỳ loạn lạc đình công, tẩy chay, phá hoại làm cho Ấn-độ không mấy lúc được yên ổn. Đến Aout 1933, người Anh mới thảo xong một bản hiến pháp mới cho Ấn-độ, hiến pháp đó đến Aout 1937 mới thi hành. Theo hiến pháp thì quyền hành chính vẫn ở trong tay Phó-vương Ấn-độ vì Phó-vương giữ cả quyền về quốc phòng, về các việc ngoại giao và việc kiểm soát các biên giới. Người ta đã tưởng rằng hồi đó, người Anh và người Ấn sẽ có thể hợp tác chặt chẽ với nhau nhưng đến Sept. 1939, Quốc hội Ấn-độ lại kháng nghị với chính phủ Anh vì Anh đã khai chiến với Đức mà không báo trước cho Ấn-độ biết.

Ấn-độ đã thống nhất được chưa?

Một điều làm cho các nhà cầm quyền Anh bằng lòng và họ vẫn lợi dụng để cai trị dân Ấn xưa nay là sự bất hòa giữa dân Hồi giáo và dân theo đạo Bà-la-môn. Dân Hồi chỉ có 80 triệu, còn dân Ấn theo đạo Bà-la-môn và các đạo khác có tới 240 triệu. Vì lòng tin ngưỡng quá lớn mà hai phái này bằng ngày vẫn xung đột nhau. Người Ấn chỉ đem âm nhạc hòa tấu đến cầu hôn Hồi giáo và người Hồi chỉ đem một con bò đằm tiết ở trước cửa của dân Ấn là đã gây ra cuộc xung đột có thể có một tai nạn chết và bị thương ngay.

Các lãnh tụ các phái ở Ấn-độ, ý kiến chính trị cũng không hợp nhau. Nhà lãnh tụ phái Hồi giáo là Ali Jinnah không chịu nhận cho thành Cam-đê-sê nguyên là lãnh tụ phái quốc gia, cái quyền ấy cho Quốc hội, bản theo cách của Cam-đê-sê lập nên hiến pháp cho Ấn-độ.

Trước hết, Jinnah, lãnh tụ phái hồi giáo người mà từ trước đến nay vẫn được các nhà cầm quyền Anh ủng hộ để đem ra đối lại với

Làm gì có ý - nghĩ rộng rãi hay nhỏ hẹp, chỉ có ý nghĩ đúng hay lầm. Làm gì có lý-thường cao xa hay thấp hèn, chỉ có lý-thường để hiểu hay mộng tưởng viễn vông.

Về cái cách, Đồng-dương sẽ đổi mới. Về nền nếp, Đồng-dương sẽ theo cổ.

đảng Quốc gia, lại phản đối cả việc cho 35.000.000 dân Ấn được quyền bỏ phiếu

Vừa đây, trong khi hội đàm với lãnh tụ quốc gia Ấn-độ Pandit Nehru, Tổng tư lệnh Tướng giới Tạng có đề nghị về việc Trung Ấn hợp tác yêu cầu Ấn-độ cũng ký một hợp ước về quân sự và hai nước lập một mặt trận ở vùng để chống Nhật. Theo tin Nhật thì Pandit Nehru đã từ chối không chịu nhận các đề nghị của Tướng viện là rằng Ấn-độ ở được chế độ hiện hành không có quyền ký một hợp ước quân sự như thế và đảng quốc gia Ấn-độ cũng không thể quyền để điều đình với một nước ngoài.

Tất cả vấn đề là ở đó.

Chính phủ Anh cần phải giải quyết cấp bách vấn đề Ấn-độ và dự định cho Ấn-độ trở nên nước tự trị trong phạm vi đế quốc Anh

Ấn-độ vẫn là một kho người, vừa là một kho nguyên liệu rất dồi dào Anh có thể mở Ấn-độ rất nhiều quân lính không những để giữ xứ đó mà lại để giữ cả các thuộc địa và các nơi hiểm yếu của Anh từ Hương-cảng cho đến sông Suez. Những hạng lính mộ ở Ấn-độ như giống người Sikhs theo đạo Bà-la-môn giống Gurkhas, giống theo đạo Hồi, giống Patanas đều là những lính khỏe mạnh cao đảm. Muốn giữ Ấn-độ và cả miền trung đông, Cận đông, Anh cần phải được người Ấn hợp tác một cách trung thành và coi việc phòng thủ Ấn-độ là việc giữ lấy quốc. Nền trái lại, như trên đã nói,

không chấp hợp tác với Anh thì thực là một cái nguy cơ rất lớn cho đế quốc Anh vậy.

Có lẽ lần này vì tình hình quốc tế và quân sự mà chính phủ Anh sẽ phải giữ lời hứa và chỉ nay mai ta sẽ thấy Ấn-độ cũng trở nên một nước tự trị trong đế quốc Anh như Gia-nê-đai, Úc-đại-lợi, Tân-lây-lan chẳng!

BÔNG-LAM

ải-bắc

Người Việt-Nam muốn tự hào hãy coi: 20 vạn quân VIỆT-NAM tung hoành thế trận với 50 vạn quân MÔNG CỒ. Mặt trận kéo dài ngót 1000 cây số từ NAM QUẦN AI qua KÝ-CÁP, CHÍ-LĂNG, BẠCH-ĐÌNH-GIANG, THĂNG-LONG, THIÊN-TRƯỜNG tới giáp với Chiêm-thành. Trên đường hành quân, các chiến sĩ vượt gươm, ph ngựa mà trời. Ta say sưa theo giới người xưa trong quân.

ÀI BẮC

hay là thiên anh hùng ca bất hủ của dân-tộc Việt-Nam do THAO THAO soạn in theo loạ sách Mỹ-thuật, số sách in có hạn (đang in) Bia do họa-sĩ Lemur trình bày Giá: 1500 một quyển Các đại-lý viết thư giao dịch với M. Cao-bà-Thời, Rédacteur au Journal. Tin-Moi. Pạn nào đặt tiền trước sẽ có sách gửi đến tận nhà.

TỪ CHẠNG MỘT THÁNG

MONG TA CỎ BÀN

TRÂM - HOA

Sách Tết của QUỐC-HỌC THƯ-XÁ phê-bình Thơ TẾT Thư Xuân của hơn 50 thư-gia Nhật Bản, Trung-Hoa, Việt-Nam Cổ và Kim sách in giấy đỏ bìa kim mỹ-thuật giá 0\$ 60

Có « Trâm-hoa » là có xuân quanh năm

Viết thư cho M. LÊ-VĂN-HOÀ 16 bis, Tiền Tain - HANOI

Số báo này để kỷ niệm đệ tam chu niên của T.B.C.N.

Nhưng dù sao nó cũng là một sức mạnh ai cũng phải công nhận rồi. Táo giả ở đất này tuy chưa đáng nhận cái huân hiệu *Sa Mojesté la Presse* (Hoàng-đế đệ-hạ) nhưng đã có một tin nhiệm rất to, một tờ lực đặc biệt, sở dĩ được thế, là vì đời này trọng dư luận mà báo là những cơ quan dư luận vậy.

Cổ ngạn la-tinh có câu rằng: *Vox populi, Vox Dei*: dân thanh tức là thiên ý. Thuận được lòng dân tức là yên được nước; vì thuận được lòng trời mà lòng dân cũng đến còn là gì nữa nếu không là dư luận.

Báo là cơ quan của dư luận, của dân, lại lãnh thêm cái trách nhiệm giáo hóa dân, giúp ích cho dân, gần như một nhà truyền giáo, có cái năng lực truyền bá rất rộng, là tất nhiên phải được trọng vào bậc nhất các nghề trên mặt đất.

Nói cho phớt, nghề đó cũng đáng cho người a hy sinh thân thể và tài sản mà những người nào đầu tiên đặt sự tuyên truyền vào trong tay nó kể cũng đã sáng suốt và khôn ngoan vậy.

Cái thế lực của báo, nếu khéo biết dùng thì ích lợi cho quốc gia xã hội không hết bao nhiêu mà kể. *Bí vật chỉ những tay thợ khéo mới biết dùng cái thế lực ấy mà làm ích.* Những người không biết cầm cái thế lực kia, gần lấy trách nhiệm này thực chẳng đáng nể, ngay bút còn làm hạ cả trường ngôn luận và đầu óc quốc dân là khác.

Pờ! thế nghề báo có thể vì vợ con đau hai lơ.

Các bạn! xin đọc cẩn thận những bài chúng ta nói về chuyện đó trong số này.

T. B. C. N.

Cai a phiên Sách mới

2\$00 một chai

Cần đại lý các tỉnh Nam kỳ xin viết thư cho M. Ngô-vi Vũ 18 rue des radeaux Hanoi thường lương. Đại lý Hải Phòng Mai-linh, Nam định Việt-long, Hải-dương Quang-huy. Hà-dông Văn thành 21 Hà An Vinh Sinh Huy. Huế Hương-giang.

PHÒNG TÍCH • CON CHIM •

Bao to trước giá 0\$45 nay 0\$55

Bao bé trước giá 0\$25 nay 0\$30

ĐOẠN - CÁN PHÒNG - TÍCH

Hộp 135 grs trước 1\$00 nay 1\$20

RƯỢU CHỒI HOA-KY (nút mới)

Hộp to 135g trước 0\$70 nay 0\$80

Hộp bé 75g trước 0\$40 nay 0\$45

Mong khi thế-giới hòa-bình sẽ lại hạ theo giá cũ.

Tổng phát hành

Nam Tân, 100 Bonnal, Haiphong

Kính cáo

Dentifrice Microbicide

Thuốc đánh răng do bác sĩ chế tạo đã được giải thưởng và bằng khen về kỹ thi công nghệ Đông pháp. Bán lẻ khắp nơi

Tổng phát hành!

HANG DỆT PHÚC-LAI
87 89. Route de Huế Hanoi - Tél. 974



GLYCERINA

PHÒNG CHỮA BỆNH ĐAU MẮT

Y-sỹ NGUYỄN-HIỆN-MÃO

Ngày nào cũng tiếp bệnh nhân tại NHÀ THƯƠNG NGÔ TRẠM

167, Bd. Henri d'Orléans Hanoi - Ngày mới: 772

Muôn được chóng giàu, mua vé số sô Đông - Pháp



Đông Của day chông

Hồng-Pho viết theo lời của giáo Nguyễn-thị-Nh. Kh. lại
Chuyện một thiếu nữ làm lễ kết hôn với anh chồng đời
nát mà sau cảm hóa khuyến khích chồng làm nên danh phận

Chúng ta có thể hình-dung như hạng lương cướp có súng có mỏ thường thấy trong các truyện kỳ-hiệp ở dưới đời Khang-bi Ung-kính nhà Thanh, chỉ khác ở chỗ không có những thuật phi-đao luyện kiếm. Nhưng ở đời này có súng đạn, mà Đôn-tùng-Tin bắn súng giỏi lắm. Người ta bảo và có tài bắn phát bách trúng.

Hình như tên thật là Hai Chi bay Chi, con một gia-đình Việt-Nam sinh trưởng ở Biên-nô và chuyên nghề chở cá. Có người nói là con một nông-gia bình thường ở Châu-đốc. Thuở nhỏ học phép gồng với mấy người chà và Chấn-giang, búa bổ dao chém không dứt thối. Lại tìm mấy thầy võ-cử từ Quảng-ngãi Bình-dịnh vào, luyện-tập võ nghệ. Sau lên Biên-bô sinh-nhai, nhờ có gồng có võ mà được các nhà ngư-nghiệp dùng làm đầu-nặng để quân-xuất bốn người làm công chài-cá, cũng như ở các tỉnh khác, người ta thuê mấy tay du-côn anh chị đứng bến xe ô-tô chờ khách vậy.

Những lúc còn làm ăn từ tể ở Biên-bô đã nổi tiếng là một hảo-hồn, một thủ-đoạn cao-cường ở trong làng chơi dao búa và thi nhau hơn kém ở chỗ nhiều ít vết dao hay sọc mặt. Không bao lâu, vì một chuyện ganh hoi tức khi đi đò không biết, Hai Chi phạm luôn hai án sát-nhân, phải bỏ việc làm đi trốn tránh lần lút. Như kiến mấy tay lâu-la ở đảo Corse, giết người rồi trốn biệt lên ở hang núi rừng sâu, Hai Chi có lần phải chui rúc vào những bụi cây hiểm hóc cả tháng, chỉ sống bằng rễ cây.

Nhiều khi chỉ còn cách một sợi tóc thì vướng mình vào lưới tấp-nạp.

Thế mà rồi và củ-hợp đồ-đệ thành một đám lực-lâm có sao-huyết, có khí-giới, tư minh đứng làm đầu-mục. Họ uống máu ăn thề với nhau, rập theo khuôn mẫu hội Hồng-môn và Thôn-địa-bội của người Tàu bí-mật tổ-chức sau hồi Mãn-Thạch vào làm vua Trung quốc. Hai hội-dang ấy ở trong nước Tàu có mục-dịch nhất định là phản Thanh phục Minh, nhưng rồi truyền đi gặp những người Tàu kiêu-cư các xứ thuộc miền Nam-duong, dần dần biến hóa ra phe cánh nghi-tiết cho phường du-côn anh chị. Phải biết lâu nay

nhà nước bảo-hộ đã giúp yên, và lại trình-độ dân-trí cũng đã tiến tới thay đổi; mười lăm hai chục năm về trước thì khắp xứ Cao-miền và Nam-kỳ, đi đâu cũng nghe nhắc đến Thiên địa-hội.

Bọn cướp do Hai Chi cầm đầu, chuyên việc làm ăn ở trên sông ngòi. Những thuyền buôn bán hoặc chở cá chở lúa từ Biên-bô đến các tỉnh quanh vịnh Hậu-giang thường bị gặp gỡ hiệt-bại. Va xếp đặt và sai khiến họ hạ đi làm thành công những việc bạc vạn luôn luôn. Dân làng và lính tráng ra sức tập nã gát gao, nhưng thường chỉ đặt trúng vào cổ mấy tay sai mà thôi, còn bản-thân và thì mười lần bị vây, mười lần thoát hiểm, nhờ có ngón bắn tài, gan góc, nhanh nhẹn, lại khéo quyền biến cái trang.

Theo lời mấy kẻ tay sai bị bắt để khai trước nhà chuyên-trách, thì người đầu-mục của họ giỏi võ-nghệ, gan lì, tuy có tính nóng nảy say máu, nhưng xử với họ-hạ bao giờ cũng ăn cần, từ-tể, nhiều lần tự gánh lấy mọi phần nguy hiểm vào mình; nhất là khinh tài trọng nghĩa.

Vì thế mà bộ-hạ gọi
vua là Đon-hùng-Tin,
một tên hảo-hớn ở trong
truyền Tào về buổi đầu
nhà Đường, ai từng xem
truyện Thuyết Đường,
chắc hẳn không lạ.

Đời sống giang-hồ
cường đạo của vua có cái
tên Đon-hùng-Tin từ
đó. Lâu ngày thành
quen, người ta nghe
danh và bằng xước-biên
ấy thôi; tên thật không
còn mấy ai để trong trí
nhớ.

Hành-tung và khi ăn
phở hiện rất quái. Có
độ, nhà chủ-trách Cao-
miên tướng bắt được
tướng cướp Đon-hùng-
Tin ở Biên-hồ nhưng
sáng hôm sau lại nghe
tin đêm qua Đon-hùng-
Tin vừa mới vào nhỏ ra
ở một làng về hạt
Châu-dốc.

Người ta đã điều-tra ra Đon-hùng-Tin có
dang vũ và tài mắt khắp nơi; những thuyền
riêng của vua để ở, để đi, để dùng vào việc
cướp bóc chuyên chở, từ Biên-hồ xuống Hậu-
giang, rải rác trên mặt sông to nhỏ, nhỏ,
không biết bao nhiêu chiếc mà nói. Thuyền
nào cũng có mặt nạ bệ ngoài là thuyền buôn
bán hay chài cá hiền lành, nhưng bề trong
nó chính là một sở huyết lực-lâm, mà thường
có hai tay. Ta thấy trong khoang chông chắt
hoặc bao lúa hoặc sọt hàng hóa, đến sát vào
thuyền, tưởng thế là hết; không ngờ dưới
đó còn có một dãy để cất dấu hung-khí, có
lúc nhốt cả người ta cũng được. Câu chuyện
«bụng chứa» chúng tôi vừa kể ở đoạn trên
là một chứng cớ.

Và có mặt vài tính cách quái lạ, khiến
người ta nghe mà phải sửng sốt.

Những người được biết nhiều chuyện về
vua, kể lại một vài giai-thoại cho nghe, chúng
tôi tưởng chừng như được đọc một hồi nào
trong truyện «Giang hồ nghĩa hiệp» của
Bất-tiểu-sinh.

Có lần, bộ hạ đi khoảng được một mẻ bạc
vạn ở miền Rạch-giá, vội vàng trở về lập-bỏ



nhà khoản trong trí đình
ninh thế nào chẳng được
đại ca khen ngợi rồi
chia phần xứng đáng?
Trái lại, họ bị một phen
kinh khủng hết vía, khi
thấy đại-ca vung tay
bất tung đồng bạc, rút
phàng súng lục ra, hai
mắt trợn trừng xếch
ngược, dầy về thịnh nộ:
— Ai bảo mấy đứa hay
đi lấy của nhà ấy?

— Đại-ca trách mắng
thật lạ, mấy em không
thể hiểu nổi. Đã làm cái
nghề cướp bóc thiên hạ,
hề thấy chỗ nào hờ cơ,
mình có thể chớp được
thì chớp, sao lại còn
phân biệt nhà ấy hay
nhà khác.

Như con thú giữ găm
thét tung bừa. Đon-
hùng-Tin diễm mũi sáng
vào mặt tên bộ-hạ vừa
trả lời, và nói dần từng
tiếng:

— Những nhà cây cày hoặc buôn bán đứng
dần ngay thật mà nên giàu nên có, mình dù
kẻ cướp mặc lòng, không được tham lam
xâm phạm đến của người ta, nghe chưa?
Muốn sống muốn tốt, ngày mai phải đem đủ
số trả lại người ta, và nói rằng chỉ tiền của
nào làm ra bất chánh phi nghĩa thì Đon-
hùng-Tin này mới lấy.

Thế rồi và móc tiền túi cho mỗi người hai
chục, gọi là đền công khó nhọc, còn số tiền
to tát kia sai bộ hạ đem trả lại tận nhà sự chủ,
không thiếu một xu.

Có lẽ tại cái cử chỉ lạ lùng như thế, mà
Đon-hùng-Tin được tiếng với dân em bộ hạ
là người khinh tài trọng nghĩa chẳng?

Một hôm, vua phải trốn nạn tập nã nguy cấp,
đến nương náu ở một làng bên cạnh Núi-Sập
(thuộc tỉnh Long-xuyên), nhưng theo thức
không thể ngủ được, vì nhà hàng xóm có
tiếng đàn bà khóc rưng rức cả đêm, ý chừng
có việc gì đau đớn.

Tầng sáng, Đon-hùng-Tin lần mò sang,
mượn có người lỡ độ đường, xin bát nước
uống, để lén lách làm quen, dò hỏi sự tình.

(còn nữa)

HỒNG-PHONG

Truyện giải - trí HÀN THUYỀN

Mỗi quyển giá đặc biệt 0\$40

MỚI CÓ BẢN:

TRẮNG SÌ BỒ ĐỀ (1)

của Mai-Văn

SẮP CÓ BẢN:

TỜ Đİ CHÚC

truyện trình thám của B.H.P.

71, phố Thiên Tsin — Hanoi

ĐÃ CÓ BẢN:

1) LÃO TỬ (triết - học đông phương)
0p.80 của Ngô-tất Tố và Nguyễn đức-Tĩnh

2) MUỐN KHỎE của Đào-văn
Khang 0p50, sách giấy cách tập thể thao có
ngọt 100 hình vẽ.

3) VIỆT NAM VĂN HỌC! 0p.80 (Văn học
đời 'ý) của Ngô-tất-Tố

4) VIỆT-NAM DƯỢC HỌC 10.80

5) VIỆT-NAM DƯỢC HỌC 110.80
của Phó-đức-Thành

NHÀ IN MAI-LINH XUẤT-BẢN

KHI MỆ NHỌC VÌ NGÔI LẦU
ĐI XA, THỨC ĐÊM, KÈM AN
MẮT HUYẾT

CỪU-LONG-HOÀN

Vỏ - đình - Dân

Tổng phát hành toàn xứ Bắc-ky

At Lao và miền bắc Trung-ky

Établissements VẠN - HỎA

Có bán thuốc VẠN - BẢO
chữa bệnh liệt - dương. Thử
cho đàn ông và đàn bà khác nhau

Ba tác phẩm vừa in xong:

OAN TRÁI

Một thiên tình, sử làm ly và thống thiết.
Một cuốn sách xã hội và gia-đình do cây
bút THANH - CHUNG phác tá bằng tất cả
những thực - trạng, những cơ - le, phức tạp
trong tình trường. Sách in đẹp, dầy ngót
200 trang

Giá 0p70

Hai người đàn bà

của BẢNG PHI

Một cuốn phim phổ diễn rõ rệt phúng cái
màu thuần của « Hai người đàn bà » mới và
cũng sống trong một thế hệ. Một tác phẩm
rất hay và rất yêu quý của hết thầy mọi
người

Giá 0p60

Một linh hồn đau khổ

của BẢNG TÂM

Nó là những tiếng than oan của một con
tim dăm máu hay là một hình bóng bất diệt
của tình yêu. Sách in rất mỹ thuật dầy 200
trang. Giá 0p70 — (cước phi mua mỗi quyển
thêm 0p15)

NHÀ XUẤT - BẢN VẠN - HỒNG

Directeur: ĐỒ VẠN HỒNG

80, Rue de Sinh - Từ — HANOI

8 FEVRIER SẼ CÓ BẢN:

Hoa - Mai sô Tét

TỨC CON MEO MẮT NGỌC

của Nam - Cao — Giá 0\$20

Xuân mới sắp về, rừng mai đầy hoa
nở, mau-mặc như tuyết phủ đầu non,
muốn hưởng hết cái thi vị của mùa
xuân, các bạn đều nên có cuốn Hoa-
Mai sô Tét, truyện rất vui, có tình cách
mùa xuân, có nhiều tranh màu, in rất
tuyệt-thuật

Bóng hạnh-phúc

Truyện dài tám-lý

của Lê-Văn-Trương, giá 0\$60

AI muốn hưởng hạnh - phúc
hoàn toàn — AI đã vì làm lỡ
làm tan - nát hạnh - phúc của
mình — AI muốn gây lại hạnh-
phúc đều nên có cuốn Bóng
hạnh phúc của Lê-văn-Trương

Nhà xuất-bản CỘNG - LỰC 9 Takou Hanoi

IC-LAN! IC-LAN ra đời!
 Ấp IC-LAN rẽ tiền và tiền-lời! -
 Ấp IC-LAN biến-hóa vô cùng!
 Ấp IC-LAN cần thiết cho hết thảy
 mọi người.

Bây giờ giấy đắt mực khan, ai cũng nên
 có một cái băng IC-LAN để biên chép tính
 toán hàng ngày. Chỉ trong nháy mắt nét
 chữ sẽ biến hết theo ý các ngài.

Băng IC-LAN không cần giấy mực mà
 dùng được mãi mãi.

Ga quing-áo: 0\$20, ải nhỏ, 0\$35 cái nhón

TỔNG PHÁT HÀNH: **TAM-ĐA & C^o**

72, Rue Wiele, HANOI - Tél.: 16 78

CHI-ỨC TẠI HAIPHONG:

TAM-ANH - 9^o, Bd. Bonnal

Cần đại-lý khắp nơi, viết thư cho TAMDA & C^o

Đại-lý bán buôn:

(hí-Lời 97 hàng Bô - Hanoi
 Cần đại-lý khắp nơi, viết thư kèm tem về lấy mẫu tại
 Tamda et Cie

CÁC BÀ SANG TRÔNG KHEN

Phấn Murat

THƠM NHẹ NHUYỄN DỄ DỜI

Lâu phai, đứng ngang hàng các
 hệu phấn danh tiếng ngoại quốc
 Có thứ hương, trắng và da
 người. Bán khắp nơi. 1 hộp 1\$20

MUA SỈ DO:

Etablissements VẠN-HÓA
 số 8 phố Hàng Ngang, Hanoi

ho lao

mỗi ve uống một tuần thì giá 12\$00
 Tuy theo bệnh uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần

Trong hộp có hai thứ
 thuốc uống: 1 thứ uống nhuận trường dưới dóm
 trong phổi ra đại trường; 1 thứ bổ phổi trị ho
 Vậy ai muốn mua xin viết thư đề:

M. Nguyễn-văn-Sáng
 (Cửa Hương-Gáo, làng Tân-Quới (Cần-Thơ)
 Boite postale n^o 10

Mua mandal hoặc bằng cách lãnh hóa giao ngân
 cũng đặng.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP

Bức Đồng

TÌU-THUYẾT CỦA ĐỒ-ĐỨC-THU

Bức Đồng? - Nhưng Bức Đồng là gì?

- Đó nguyên lành ở nhà đang dùng
 xách va-ly chạy ra ga Bức Đồng.

- Mấy người ngồi uống chè, nói
 chuyện văn-chương. Tưởng không

có cách tiêu khiển nào tso nhẽ,
 hiền lành hơn. Một người kêu

buồn. Cả họ kêu buồn. Họ gọi
 rượu uống đến táy-lý rồi đập phá

Bức Đồng - Lang thang ngoại phố
 không định đi đâu, ngẫu nhiên

mấy người gặp nhau. Thế là
 họ nảy ngay ra ý cùng nhau đi

hành lạc Bức Đồng

Đó là những hành vi khác thường
 của những danh sĩ ở Hà-Ti-ảnh

Giá 0\$70 - Cước 0\$21

Nhà xuất-bản Nguyễn - Du
 Voie 206 bis N^o 11 - Hanoi

MỘT CÁI TÊN ĐỂ ĐẢM BẢO GIÁ
 TRỊ NHỮNG SÁCH CÁC NCÀI MUA

NHÀ XUẤT BẢN

LÊ-VAN-TRƯƠNG

88 - Gustave Dumoutier - Hanoi

Ngoài những tác phẩm của nhiều
 văn sĩ thì si nổi tiếng số một
TỦ SÁCH NGƯỜI HÙNG

đã lần lượt xuất bản những tác
 phẩm văn chương của Lê-van-
 Trương. Quyển rõ nhất cũng

bán 0\$90. Sách dày xếp đặt b-
 i những họa sĩ có tài. Ai muốn

giúp một công cuộc hữu ích,
 giả tiền trước thì xin tính:

6 quyển 4\$50, 12 quyển 8\$00.

Sách đều có chữ ký của tác giả
 và phát hành vào khoảng 15

đến 25 mỗi tháng. Tác phẩm đầu
 tiên trong tủ sách Người Hùng

SỢ SÔNG

Xã hội tiểu thuyết sẽ xuất bản
 vào tháng février 1942, giá 0\$9

Sách Mới

KẺ SI TÌNH

Tiểu-thuyết của LÊ-VAN-TRƯƠNG

Những ai chưa hiểu tình là lụy,
 yêu là giết, những ai đương

khóc thầm trong bóng tối những
 ai đã để hạnh phúc bay qua hay

không giữ nổi, đều cần phải đọc
 KẺ SI TÌNH.

Ở đây các bạn sẽ
 thấy lòng mình phơi rộ trên

trang giấy. Giá 0p75

NÀNG

Tiểu thuyết của LAN-KHAI

Ấy là một cuốn tiểu thuyết mà
 tác giả đã viết trong bốn năm

rông. Nàng là sự mô tả một tâm
 hồn suốt đời noi theo một lý

tưởng chẳng thể thực hiện trong
 trần thế, một lý tưởng quá cao

đẹp hầu thành một sự không
 thể có nữa. Văn viết theo một

thể tài rất mới lạ và say sưa
 lý kỹ.

Giá 0p 60

Hai cuốn đều do Hương - Sơn
 97, hàng Bông Hanoi, xuất bản

ĐÀN BÀ LÀ 1 BÔNG HOA THƠM TRONG

GIA - ĐÌNH

Vậy quý bà quý cô muốn lúc
 nào bông hoa đó cũng được

trời thơm để bảo đảm cho
 hạnh-phúc gia-đình, thì nên

đổi cho được

CRÈME MONA

Crème MONA là một thứ thuốc
 màu-nhiệm để làm cho quý bà

quý cô tươi trẻ mãi mãi.

Crème MONA dùng sửa sang sắc
 đẹp, có đặc-linh chữa được

những nốt tàn-nhang, trứng cá
 v.v..

Tổng-phát-hành: Pharmacie
 Moderne 25, Francis Garnier

Hanoi.

Đại-lý bán buôn: TAMDA et
 Cie 72 Rue Wiele Hanoi.

Có trữ bán tại G.M.N. và các
 hiệu lớn

64 Hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van N^o
 Imprimé chez Trung-Bac Tân-van

36, Bd. Henri d'Orléans - Ha oi

Certifié exact l'insertion
 Tirage 1000 exemplaires

L'administrateur gérant: Ng. d. VUONG

SAVON DENTIFRICE



dépôt pour le Tonkin:
 Etablissements VẠN-HÓA 3 Cantonais Hanoi
 Dépôt pour la Cochinchine:
 Etablissements TONSONCO, 146 Espagnole, Saigon



Phòng tịch con chim

Liều một hộp uống 0p.25

Liều hai hộp uống 0p.45

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ấn từ kim tiền năm 1936
 173 bis Lachtr y, Haiphong

Đại-lý phát hành toàn tỉnh Hanoi, An-
 nh 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi. Đại-lý
 phát hành khắp Đông-dương, 106 phố
 Journal Haiphong, 64 tỉnh 106 đại-lý
 khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-
 men và Lào có treo chỉ biển trên.